

Số: 348 /BC-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

Các điều kiện chuẩn bị đào tạo thí điểm trình độ cao đẳng
các nghề trọng điểm cấp khu vực ASEAN, quốc tế

(Theo Công văn số 674/TCGDNN-ĐTCQ ngày 11/ 4/ 2018)

1. Quy mô tuyển sinh của nghề dự kiến đào tạo thí điểm:

TT	Nghề	Kết quả tuyển sinh			Kết quả tốt nghiệp có việc làm		
		Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Công nghệ Ô tô	675	1.103	1.177	123	195	162
2	Điện công nghiệp	162	151	391	66	55	19

Ghi chú: Kết quả tốt nghiệp có việc làm: số liệu của khóa tuyển sinh năm 2012, 2013, 2014. Các năm này số lượng tuyển sinh còn rất thấp.

2. Đội ngũ nhà giáo:

* Nghề Công nghệ ô tô

- Tổng số nhà giáo dự kiến tham gia giảng dạy: 31GV (Trong đó có 22 nhà giáo cơ hữu, 09 nhà giáo thỉnh giảng)

100% GV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn đúng chuyên ngành

Trình độ sau đại học: 26, tỉ lệ 84%

Trình độ Đại học: 5, tỉ lệ 16%

- Nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
1	Đặng Thái Sơn	Thạc sỹ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
2	Hà Quốc Bảo	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
3	Hồ Văn Hóa	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A2	B
4	Hoàng Phúc Bảo	Đại học	Cơ khí động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7		

TT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
5	Kiều Trung Tín	Kỹ sư	Kỹ thuật Ô tô - Máy động lực	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	A1	Cao Đẳng
6	Nguyễn Anh Tuấn	Thạc sỹ	Khai thác và bảo trì ô tô, máy kéo	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B2	Trình độ A (2000)
7	Nguyễn Hữu Mạnh	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
8	Nguyễn Minh Thái	Kỹ sư	Cơ khí động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7		
9	Nguyễn Thái Bình	Thạc sỹ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	ĐHSPKT	Bậc 3/7	Đại học	B
10	Nguyễn Thành Đức	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
11	Nguyễn Thanh Hùng	Thạc sỹ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A2	Trình độ A
12	Phạm Nguyễn Đức Trung	Thạc sỹ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	B1	B
13	Phan Anh Tuấn Kiệt	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
14	Trần Minh Tuấn	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	Soạn thảo văn bản
15	Trần Quốc Duy	Kỹ sư	Công nghệ ô tô	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7		
16	Triệu Phú Nguyên	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	Trình độ A
17	Võ Đắc Thịnh	Thạc sỹ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	B
18	Đinh Văn Đệ	Thạc sỹ	Công nghệ chế tạo máy	NVSP bậc 2	Bậc 3/7	B2	A
19	Nguyễn Văn Dũng	Thạc sỹ Kỹ sư tạo máy	Quản lý giáo dục Cơ khí chế	- TN ĐHSPKT - NVSP bậc 2	Bậc 3/7	B1	B
20	Hồ Văn Sĩ	Thạc sỹ	Công nghệ chế tạo máy	SP dạy nghề	Bậc 3/7	C	B

TT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
21	Nguyễn Ngọc Hiệp	Kỹ sư	Cơ khí chế tạo máy	SP dạy nghề	Bậc 3/7	B	B
22	Nguyễn Chí Nhân	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục Kỹ sư Cơ khí	- TN ĐHSPKT - NVSP bậc 2	Bậc 3/7	B1	B

Nhà giáo thỉnh giảng

TT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Tổng số giờ giảng dạy/năm	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
1	Nguyễn Xuân Hà	Thạc sĩ	Khai thác và Bảo trì Ô tô	ĐHSPKT		360	B1	B
2	Phạm Trường Giang	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	ĐHSPKT		450	B1	B
3	Quảng Minh Đăng	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT		450	B1	B
4	Nguyễn Hùng Việt	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	ĐHSPKT		220	B1	B
5	Trần Văn Đông	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí động lực	ĐHSPKT		380	B1	B
6	Nguyễn Tấn Lực	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí	ĐHSPKT		450	B1	B
7	Kao Hoàng Việt Hưng	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT		380	B1	B
8	Phạm Hồng Thao	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	ĐHSPKT		450	B1	B
9	Vũ Xuân Trường	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	SP dạy nghề		450	B1	B

*** Nghề Điện công nghiệp**

- Tổng số nhà giáo dự kiến tham gia giảng dạy: 41 GV (Trong đó có 38 nhà giáo cơ hữu, 03 nhà giáo thỉnh giảng)

100% GV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn đúng chuyên ngành

Trình độ sau đại học: 27, tỉ lệ 65,9%

Trình độ Đại học: 14, tỉ lệ 34,1%

STT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
01	Bốc Minh Trí	Thạc sỹ	Điện tử viễn thông	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	A2	B
02	Châu Văn Bảo	Thạc sỹ	Tự động hoá và điều khiển các quy trình CN&SX	Bậc 2 (1999)	Bậc 3/7	B1	B
03	Đặng Đức Minh	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện tử	Bậc 1 (2001) Bậc 2 (2005)	Bậc 3/7	B1	Trình độ B
04	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	
05	Huỳnh Ngọc Mai	Thạc sỹ	Tự động hoá	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A2	Đại học
06	Lâm Viết Dũng	Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh	Bậc 2 (2000)	Bậc 3/7	B1	Trình độ A (2000)
07	Lê Thế Huân	Đại học	Điện khí hóa và cung cấp điện	KSGD	Bậc 3/7		
08	Lê Tiến Đạt	Thạc sỹ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A2	Soạn thảo văn bản
09	Mạnh Lê Hoàn	Thạc sỹ	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	B1	
10	Ngô Hoàng Anh	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A2	
11	Ngô Phong Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật Cơ Điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	

STT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
12	Nguyễn Anh Tăng	Thạc sỹ	Mạng và hệ thống điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	
13	Nguyễn Hồng Đức	Đại học	Điện công nghiệp	ĐHSPKT	Bậc 3/7		Trình độ A
14	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Điện tử công nghiệp	KSGD	Bậc 3/7	A2	Trình độ A
15	Nguyễn Minh Đức	Đại học	Điều khiển tự động	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7		
16	Nguyễn Minh Đức Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	Trình độ A
17	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	Đại học	Vật lý	Bậc 2 (2005)	Bậc 3/7	Đại học	
18	Nguyễn Thị Tố Nga	Thạc sỹ	Tự động hoá	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	Soạn thảo văn bản
19	Nguyễn Thùy Dương	Đại học	Điện - điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	Trình độ B
20	Nguyễn Thùy Linh	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	
21	Nguyễn Trần Thanh Nhân	Đại học	Điện - điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A1	Trình độ A
22	Nguyễn Văn Thành	Thạc sỹ	Quản lý khoa học và công nghệ	Bậc 1 (2001) Bậc 2 (2005)	Bậc 3/7	B1	Trình độ A (1995)
23	Nguyễn Văn Yên	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	B1	
24	Phạm Hữu Lộc	Thạc sỹ	Tự động hoá và điều khiển các quy trình CN&SX	Bậc 2	Bậc 3/7	B1	

STT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
25	Phạm Minh Nghĩa	Thạc sỹ	Quản lý giáo dục	KSGD	Bậc 3/7	B1	Tin học căn bản
26	Quách Minh Thử	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	
27	Tạ Minh Cường	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	KSGD	Bậc 3/7	B1	Trình độ B (1998)
28	Tăng Cẩm Huê	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7	A1	Tin học văn phòng
29	Trần Công Tiến	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7		Trình độ B
30	Trần Hiếu Trinh	Đại học	Vật lý điện tử	Bậc 2 (2005)	Bậc 3/7	A2	
31	Trần Nguyên Bảo Trân	Thạc sỹ	Điều khiển học kỹ thuật	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	B1	Trình độ A
32	Trần Trung Hiếu	Đại học	Điện khí hóa và cung cấp điện	ĐHSPKT	Bậc 3/7		
33	Võ Cường	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện và điện tử	ĐHSPKT	Bậc 3/7	B1	
34	Vũ Hạnh Chiêu	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	Đại học	Kỹ thuật viên
35	Nguyễn Văn Sơn	Kỹ sư	Điện - điện tử	CĐSPKT	Bậc 3/7		
36	Phan Đức Long	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	NVSP dành cho GV CĐ, ĐH	Bậc 3/7	A2	

STT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
37	Trần Nam Anh	Đại học	Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử	Sư phạm dạy nghề	Bậc 3/7	A2	A
38	Cao Văn Tuấn	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện	NVSP dành cho GV CD, ĐH	Bậc 3/7	A2	A

Nhà giáo thỉnh giảng

STT	Họ và tên giảng viên/giáo viên	Trình độ chuyên môn được đào tạo		Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Tổng số giờ giảng dạy / năm	Trình độ ngoại ngữ (tiếng Đức hoặc tiếng Anh)	Trình độ tin học
1	Nguyễn Văn Nghi	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện	SP dạy nghề		450	Đại học	B
2	Cao Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điện	SP dạy nghề	Bậc 5/7	450	B1	B
3	Đinh Văn Chuyên	Thạc sĩ	Kỹ thuật Điều khiển và tự động hóa	SP dạy nghề	Bậc 5/7	450	B2	B

3. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

- Phòng học, thực hành và các loại thiết bị, máy móc hiện có:

Nghề Công nghệ Ô tô: Gồm có 11 xưởng thực hành

TT	Tên xưởng thực hành	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
1	Xưởng Động cơ xăng	Phòng	02	Tốt
2	Xưởng Động cơ Diezen	Phòng	02	Tốt

TT	Tên xưởng thực hành	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
3	Xưởng Gắn Ô tô	Phòng	03	Tốt
4	Xưởng Điện Ô tô	Phòng	02	Tốt
5	Xưởng Đồng sơn Ô tô	Phòng	01	Tốt
6	Phòng máy tính	Phòng	01	Tốt
	CỘNG		11	

Nghề Điện công nghiệp: gồm 25 xưởng thực hành

TT	Tên phòng thực hành	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
1	Phòng thực tập Vi xử lý	Phòng	01	Tốt
2	Phòng thực tập PLC	Phòng	02	Tốt
3	Phòng thực tập Tự động hóa	Phòng	02	Tốt
4	Phòng thực tập Scada	Phòng	01	Tốt
5	Phòng thực tập Điện tử công suất	Phòng	01	Tốt
6	Phòng thực tập Đo lường mạch điện	Phòng	01	Tốt
7	Phòng thực tập Điện – khí nén	Phòng	01	Tốt
8	Phòng thực tập Điện tử viễn thông	Phòng	01	Tốt
9	Phòng thực tập Kỹ thuật xung-số	Phòng	01	Tốt
10	Phòng thực tập Trang bị điện	Phòng	02	Tốt
11	Phòng thực tập Điện tử công nghiệp	Phòng	02	Tốt
12	Phòng thực tập Điện tử máy tính	Phòng	01	Tốt
13	Phòng thực tập Thí nghiệm máy điện	Phòng	01	Tốt
14	Phòng thực tập Mạch điện tử	Phòng	02	Tốt
15	Phòng thực tập Điện cơ bản	Phòng	02	Tốt
16	Phòng Thực tập Máy điện	Phòng	02	Tốt
17	Phòng thực tập Đo lường cảm biến	Phòng	01	Tốt
18	Phòng thực tập sửa chữa Máy CNC	Phòng	01	Tốt
	CỘNG		25	

- Cơ sở thực hành, thực tập:

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
I	KHOA CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ			
	Phòng Thực tập PLC1			
1	Bộ điều khiển khả trình PLC	Bộ	2	Tốt
2	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	6	Tốt
3	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	7	Tốt
4	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	18	Tốt
5	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	10	Tốt
6	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	10	Tốt
7	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	5	Tốt
8	Bộ thí nghiệm kỹ thuật số	Bộ	10	Tốt
9	Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	Bộ	5	Tốt
10	Bộ thí nghiệm vi điều khiển	Bộ	2	Tốt
11	Đồng hồ đo MΩ	Cái	1	Tốt
12	Đồng hồ VOM kim	Cái	2	Tốt
13	Màn hình cảm ứng	Bộ	1	Tốt
14	Máy khoan Makita	Cái	1	Tốt
15	Máy vi tính P4 -3.2GHz	Bộ	2	Tốt
16	Tủ giao tiếp kỹ thuật số PLC và VDK	Bộ	1	Tốt
	Phòng Thực tập PLC2			
17	Bộ thí nghiệm PLC	Bộ	10	Tốt
18	Bộ thí nghiệm PLC	Bộ	8	Tốt
19	Bộ thí nghiệm thực tập PLC	Bộ	10	Tốt
20	Bộ thí nghiệm thực tập PLC	Bộ	5	Tốt
21	Bộ thí nghiệm thực tập PLC	Bộ	1	Tốt
22	Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	Cái	2	Tốt
23	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	2	Tốt
24	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	1	Tốt
25	Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	Bộ	7	Tốt
26	Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	Bộ	1	Tốt
27	Tủ điều khiển hệ thống xử lý nước thải T2010-N11	Cái	1	Tốt
28	Cây hút chì	Cái	10	Tốt
29	Động cơ 220V-Ac-1HP	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
30	Động cơ 3 pha 1HP	Cái	1	Tốt
31	Đồng hồ đo Vom kim	Cái	5	Tốt
32	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	6	Tốt
33	Kềm bấm đầu cos	Cái	4	Tốt
34	Kềm bấm tán livê	Cái	1	Tốt
35	Kềm cắt	Cây	5	Tốt
36	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	8	Tốt
37	Loa thùng	Cặp	1	Tốt
38	Màn hình LCD Compad 18.5"	Cái	1	Tốt
39	Máy khoan bàn	Cái	1	Tốt
40	Mixer	Cái	1	Tốt
41	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	5	Tốt
42	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	5	Tốt
43	Nhíp	Cái	4	Tốt
44	Nhíp lớn	Cái	4	Tốt
45	Tuocnovit pake	Cây	40	Tốt
	Phòng thực tập Điện tử viễn thông			
46	Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	Bộ	1	Tốt
47	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	6	Tốt
48	Bộ thí nghiệm PLC	Bộ	10	Tốt
49	Bộ thí nghiệm thực tập PLC	Bộ	2	Tốt
50	Bộ thí nghiệm tổng đài LG 102 (Korea)	Cái	2	Tốt
51	Đồng hồ vạn năng hiển thị số, tần số 10MHz- Model: LM 2006	Bộ	1	Tốt
52	Dụng cụ biến điệu và giải biến truyền thông ASK, FSK, PSK- Model: SO4204-9L (Đức)	Bộ	1	Tốt
53	Dụng cụ biến điệu và giải biến truyền thông PAM/PCM - Model: SO4204-9J (Đức)	Bộ	1	Tốt
54	Dụng cụ biến điệu và giải biến truyền thông PTM - Model: SO4204-9K (Đức)	Bộ	1	Tốt
55	Dụng cụ biến điệu, giải biến AM/FM - Model: SO4204-9M (Đức)	Bộ	1	Tốt
56	Dụng cụ đo và kết nối - Model: SO4203-2J (Đức)	Bộ	11	Tốt
57	Dụng cụ thực hành ăngten - Model: SO4204-9W (Đức)	Bộ	1	Tốt
58	Hệ thống mạng	HT	1	Tốt
59	Khối giao diện UNITRAIN I- Model: SO4203-2A (Đức)	Bộ	11	Tốt
60	Khối mô đun kết nối - Model: SO4203-2B (Đức)	Bộ	22	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
61	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	2	Tốt
62	Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	Cái	5	Tốt
63	Máy vi tính 3.2GHz	Bộ	6	Tốt
64	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	3	Tốt
65	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	5	Tốt
66	Mô đun thí nghiệm - Model: SO4204-9D (Đức)	Bộ	1	Tốt
67	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp 4 sợi- Model: SO4204-9F (Đức)	Bộ	1	Tốt
68	Mô đun thực hành thí nghiệm cáp quang học - Model: SO4204-9E (Đức)	Bộ	1	Tốt
69	Mô đun thực hành thí nghiệm truyền thông - Model: SO4204-9A (Đức)	Bộ	1	Tốt
70	Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	Bộ	2	Tốt
71	Mô hình lựa chọn sản phẩm theo kích thước	Bộ	6	Tốt
72	Xử lý mạch thu AM và cao tần HF, xử lý mạch khuếch đại AM IF, LF - Model: SO4204-9N (Đức)	Bộ	1	Tốt
73	Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	Bộ	10	Tốt
74	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	2	Tốt
75	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	1	Tốt
76	Ampe kềm	Cái	2	Tốt
77	Ampli 1000W	Cái	1	Tốt
78	Bảng nhôm 800x860	Cái	2	Tốt
79	Bảng nhôm thực tập khí nén	Cái	1	Tốt
80	Bảng nhôm thực tập khí nén TĐH	Cái	2	Tốt
81	Bộ Cle	Cái	1	Tốt
82	Bộ khóa lục giác	Cái	2	Tốt
83	Bộ kiểm tra dây mạng (Taiwan)	Cái	4	Tốt
84	Bộ nạp accu 20A	Cái	1	Tốt
85	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	1	Tốt
86	Cây hút chì	Cái	10	Tốt
87	Cây hút chì	Cây	5	Tốt
88	Đế gác mỏ hàn	Cái	13	Tốt
89	Động cơ 220V-Ac-1HP	Cái	1	Tốt
90	Động cơ 3 pha 1HP	Cái	1	Tốt
91	Đồng hồ đo điện trở đất Digital	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
92	Đồng hồ đo Vom kim	Cái	5	Tốt
93	Đồng hồ vạn năng kim	Cái	15	Tốt
94	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	18	Tốt
95	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
96	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	4	Tốt
97	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	8	Tốt
98	Đồng hồ VOM kim	Cái	10	Tốt
99	Giá đỡ thiết bị mô hình	Cái	2	Tốt
100	Kềm bấm cáp RJ 45/12/11	Cái	12	Tốt
101	Kềm bấm đầu cos	Cái	2	Tốt
102	Kềm bấm tán livê	Cái	6	Tốt
103	Kềm cắt	Cây	30	Tốt
104	Kềm cắt	Cây	10	Tốt
105	Kềm nhọn 5"	Cái	5	Tốt
106	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	6	Tốt
107	Kềm tuốt dây điện	Cái	17	Tốt
108	Khoan bàn 1m	Cái	1	Tốt
109	Khoan bàn 8T	Cái	2	Tốt
110	Khoan cầm tay Bosch	Cái	1	Tốt
111	Khung cửa tay	Cái	2	Tốt
112	Kìm dẹp	Cái	15	Tốt
113	Loa 1000W	Cặp	2	Tốt
114	Máy khoan điện 2 chiều	Cái	1	Tốt
115	Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	Cái	3	Tốt
116	Máy nén khí mini 3/4	Cái	1	Tốt
117	Mò hàn 220V-40W	Cái	20	Tốt
118	Mò hàn 220V-40W	Cái	50	Tốt
119	Nhíp	Cái	12	Tốt
120	Nhíp lớn	Cái	18	Tốt
121	Súng hút chì	Cây	5	Tốt
122	Switch 8 port 10/100Mbhz	Cái	1	Tốt
123	Thiết bị đo 10:1/1:1 - Model: LM 9036	Bộ	2	Tốt
124	Thước cặp	Cái	7	Tốt
125	Tuốc nơ vít paker	Cái	40	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
126	Tuocnovit	Cái	20	Tốt
127	Tuocnovit (CL)	Cái	19	Tốt
128	Thực tập khí nén	Cái	2	Tốt
	Phòng thí nghiệm máy điện			
76	Bộ chuyển đổi nguồn điện tự động ATS	Bộ	2	Tốt
77	Mô hình tủ bù đa cấp cho lưới phân phối hạ thế - Mã số 09T - TN21	Cái	1	Tốt
78	Tủ cung cấp có BV	Cái	2	Tốt
79	Tủ điện dùng để thực tập cung cấp điện	Bộ	3	Tốt
80	Tủ thực tập cung cấp điện	Tủ	1	Tốt
81	Tay máy	Cái	1	Tốt
	Phòng Thực tập điện khí nén			
82	Bộ linh kiện thí nghiệm khí nén	Bộ	3	Tốt
83	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	11	Tốt
84	Máy vi tính 3.2GHz	Bộ	1	Tốt
85	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	1	Tốt
86	Máy đèn chiếu xách tay AZZA HM - 26F (Malaysia) + màn hình hộp Dalite 64"x48"(USA)	Bộ	1	Tốt
87	Đồng hồ đo Megaomh (kim) 3005	Cái	1	Tốt
88	Đồng hồ đo điện trở đất (số) Kyoritsu 4105	Cái	1	Tốt
89	Ampere kềm dạng kim 2608 Kyoritsu	Cái	1	Tốt
90	Bảng nhôm 800x860	Cái	8	Tốt
91	Bộ thí nghiệm khí nén	Bộ	1	Tốt
92	Đầu ghi DVD External ASUS (Taiwan)	Cái	1	Tốt
93	Đồng hồ đo Vom dạng kim 360 Sanwa	Cái	1	Tốt
94	Máy nén khí 1/2HP	Cái	2	Tốt
95	Máy nén khí Puma 1HP (Taiwan)	Cái	3	Tốt
	Phòng Thực tập Điện tử máy tính			
96	Máy vi tính 3.2GHz	Bộ	21	Tốt
97	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	10	Tốt
98	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	5	Tốt
99	Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	Cái	2	Tốt
100	Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	Bộ	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
101	Hệ thống mạng: 1 cái switch 16 ports base 10/100/1000 (Taiwan)	Ht	1	Tốt
102	Tivi màu LCD Toshiba 42" - A3000E	Cái	1	Tốt
103	17 USE (truy cập vào máy chủ - License)(nằm theo máy)	Cái	17	Tốt
104	Đồng hồ VOM kim	Cái	4	Tốt
105	Kèm bấm cáp RJ 45/12/11	Cái	1	Tốt
106	Kèm bấm tán livê	Cái	3	Tốt
107	Kèm tuốt dây	Cái	5	Tốt
108	Kèm vụn năng	Cây	20	Tốt
109	Khung cửa tay	Cái	1	Tốt
110	Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	Cái	1	Tốt
	Phòng Thực tập điện máy CNC			
111	Hệ thống khí nén: Máy nén khí Puma 3HP + Máy sấy khí Lode star 5HP	Bộ	1	Tốt
112	Máy cắt sắt Makita (Japan)	Cái	1	Tốt
113	Máy lạnh Panasonic 2HP - PC18MKF 2khối	Bộ	1	Tốt
114	Máy nạp EPROM LABTOOL 148C (Nhật)	Cái	1	Tốt
115	Máy tiện dạy học có tích hợp bộ mạch điện tìm lỗi, điều khiển bằng hệ Fanuc Oi Mate - hãng MTS	Bộ	1	Tốt
116	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	8	Tốt
117	Mô hình máy phay CNC	Cái	1	Tốt
118	Ổn áp 30KVA-380V - Chenshin	Cái	1	Tốt
119	Bộ chìa khóa 8 - 24 mm	Cây	9	Tốt
120	Bộ cle vòng miệng (8 - 24)	Cây	28	Tốt
121	Đầu ghi DVD External ASUS (Taiwan)	Cái	1	Tốt
122	Đồng hồ đo Vom dạng số CD800 Sanwa	Cái	1	Tốt
123	Đồng hồ so cấp chính xác 1/1000 Mitutoyo	Cái	1	Tốt
124	HDD Box 525	Cái	1	Tốt
125	Khoan bàn 8T (Taiwan)	Cái	1	Tốt
126	Khung bàn cho hệ truyền động cơ	Cái	4	Tốt
127	Lục giác (hệ MT) King Tony	Bộ	2	Tốt
128	Máy hàn điện 220V/200A	Cái	1	Tốt
129	Máy hút bụi National MC4960-1500W/220V	Cái	1	Tốt
130	Máy khoan bàn 13 ly Professional (ĐL)	Cái	1	Tốt
131	Máy mài cầm tay	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
132	PLC Lugo 250RE	Cái	1	Tốt
133	Thước cặp điện tử 1.5T	Cái	2	Tốt
134	Bộ điều khiển động cơ bằng điện tử PE482A	Cái	1	Tốt
135	Bộ điều khiển động cơ DC bằng điện trở Shunt PE482B	Cái	1	Tốt
	Phòng Thực tập đo lường cảm biến			
136	Bộ thí nghiệm cảm biến	Bộ	9	Tốt
137	Bộ thí nghiệm sensor	Bộ	2	Tốt
138	Bộ thí nghiệm VDK 8952	Bộ	1	Tốt
139	Hệ thống nguồn ALU 110. Gồm:	Bộ		Tốt
140	- Khối nguồn xoay chiều AC ST 7005-2C-V		17	Tốt
141	- Khối panel chống rỗng ST 7005- 4T -V	Bộ	34	Tốt
142	- Ổ cắm lấy nguồn ra ST 7005- 2G- V	Bộ	17	Tốt
143	- Tấm ALU 990mm ST 7005- cover	Bộ	17	Tốt
144	Hệ thống mạng (8 máy)	Ht	1	Tốt
145	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	1	Tốt
146	Máy chiếu overhead Sunheamg + màn hình treo 70"	Bộ	1	Tốt
147	Ampe kềm	Cái	2	Tốt
148	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	6	Tốt
149	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	2	Tốt
150	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	Cái	2	Tốt
151	Bộ điều khiển tốc độ vô cấp	Bộ	1	Tốt
152	Bộ hàn chíp	Bộ	1	Tốt
153	Bộ khóa lục giác	Cái	1	Tốt
154	Bộ kiểm tra mức OMRON (cảm biến từ)	Cái	2	Tốt
155	Bộ kiểm tra mức OMRON (kiểm tra nhiệt độ)	Cái	2	Tốt
156	Bộ kiểm tra OMRON 61F -G2	Cái	2	Tốt
157	Bộ thí nghiệm sensor	Bộ	4	Tốt
158	Cảm biến nhiệt độ OMRON	Cái	2	Tốt
159	Cảm biến nhiệt độ OMRON 61F	Cái	2	Tốt
160	Cảm biến nhiệt độ OMRON E52 MY-PTC	Cái	2	Tốt
161	Cảm biến OMRON NY-PTC (MY - PTC)	Cái	2	Tốt
162	Cây hút chì	Cây	10	Tốt
163	Đầu đĩa AR 36G	Cái	1	Tốt
164	Đầu DVD SONY	Cái	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
165	Đế gác mỏ hàn	Cái	15	Tốt
166	Đế gác mỏ hàn	Cái	1	Tốt
167	Digital multimeter EDM4760 (Korea)	Cái	1	Tốt
168	Động cơ 220V-Ac-1HP	Cái	4	Tốt
169	Động cơ 3 pha 1HP	Cái	1	Tốt
170	Đồng hồ đo điện tử vạn năng	Cái	10	Tốt
171	Đồng hồ đo Vom kim	Cái	5	Tốt
172	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
173	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	9	Tốt
174	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
175	Đồng hồ VOM kim	Cái	10	Tốt
176	Đồng hồ VOM kim	Cái	6	Tốt
177	Đồng hồ VOM vạn năng kim	Cái	3	Tốt
178	Giá treo tivi	Cái	1	Tốt
179	Kềm bấm đầu cos	Cái	2	Tốt
180	Kềm tuốt dây	Cái	1	Tốt
181	Kềm tuốt dây điện	Cái	10	Tốt
182	Kềm vạn năng	Cây	3	Tốt
183	Kềm vạn năng	Cây	10	Tốt
184	Khoan bàn 8T	Cái	1	Tốt
185	Khoan bàn nhỏ 3 tấc	Cái	1	Tốt
186	Kít nạp EPROM	Cái	2	Tốt
187	Kít thực tập vi xử lý	Cái	2	Tốt
188	Loa thùng	Cặp	3	Tốt
189	Màn hình cảm biến	Cái	2	Tốt
190	Máy khoan điện 2 chiều	Cái	1	Tốt
191	Máy mài tay Bosch	Cái	1	Tốt
192	Máy phát sóng âm tần AG-2601A (Taiwan)	Cái	1	Tốt
193	Máy phát sóng RF SG-4160B (Taiwan)	Cái	1	Tốt
194	Máy phát tần số	Cái	1	Tốt
195	Mixer	Cái	1	Tốt
196	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	3	Tốt
197	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	15	Tốt
198	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	43	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
199	Nhíp	Cái	7	Tốt
200	Nhíp lớn	Cái	8	Tốt
201	Ocsilloscope PS251	Cái	2	Tốt
202	Panme điện tử	Cái	1	Tốt
203	Súng hút chì	Cây	10	Tốt
204	Tivi màu 5"	Cái	2	Tốt
205	Tủ đồ nghề xách tay 110 món	Cái	1	Tốt
206	Tuốc nơ vít paker	Cái	30	Tốt
207	Tuocnovit (goodman)	Cái	25	Tốt
208	Tuocnovit (CL)	Cái	12	Tốt
209	Tuocnovit pake	Cây	20	Tốt
	Phòng thực tập kỹ thuật xung số			
210	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	15	Tốt
211	Thí nghiệm PLC OMRON -C200	Bộ	4	Tốt
212	Simantic S7-300 gồm: - Trappic + PC Adaptor + Step 7V51 software + Manual S7-300 + Manual 312 IFM, 314 IFM + Documentation package step 7 + Máy vi tính Tudel PIII	Bộ	1	Tốt
213	Tủ điều khiển	Cái	5	Tốt
214	Tủ điện PLC	Cái	10	Tốt
	Phòng thực tập tự động hóa			
215	Bàn lắp đặt hệ thống (ST 7200 -3T)	Bộ	5	Tốt
216	Bộ nguồn 3pha cho hệ thống Unitrain -I (SO4203 -2D)	Bộ	7	Tốt
217	Các ống dẫn và bộ phụ kiện cho hệ cơ điện tử (LM9670)	Bộ	1	Tốt
218	Hệ thống mạng cho các máy trạm	Ht	1	Tốt
219	Máy nén khí chống ồn dưới 45db(SE2902 -9L)	Bộ	1	Tốt
220	Máy vi tính Intel Core i5 - 3.2GHZ	Bộ	5	Tốt
221	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	2	Tốt
222	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	10	Tốt
223	Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHZ	Bộ	1	Tốt
224	Mô hình Inverter T2010-TN12	Bộ	1	Tốt
225	Phụ kiện cho toàn hệ thống (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
226	Trạm băng chuyền hoạt động bằng động cơ AC (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
227	Trạm băng chuyền hoạt động bằng động cơ DC (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
228	Trạm kiểm tra (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
229	Trạm lắp ráp (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
230	Trạm lưu kho (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
231	Trạm sắp xếp (phân loại) (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
232	Trạm tháo gắp phôi dùng robot (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
233	Trạm vận chuyển (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
234	Trạm xử lý (kèm theo phụ tùng chi tiết đính kèm trong BBGN TSCĐ)	Bộ	2	Tốt
235	Ampe kềm	Cái	1	Tốt
236	Cây hút chì	Cái	10	Tốt
237	Đồng hồ đo điện tử vạn năng	Cái	10	Tốt
238	Đồng hồ đo Vom kim	Cái	5	Tốt
239	Đồng hồ vạn năng kim	Cái	10	Tốt
240	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
241	Kềm bấm tán livê	Cái	1	Tốt
242	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	5	Tốt
243	Khung cửa tay	Cái	1	Tốt
244	Kìm dẹp	Cái	20	Tốt
245	Máy hút bụi 1600W	Cái	1	Tốt
246	Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	Cái	1	Tốt
247	Tuocnovit 6 ly	Cây	35	Tốt
248	Tuocnovit pake	Cây	5	Tốt
	Phòng Thực tập Vi xử lý			
249	Bộ thí nghiệm thí nghiệm 8952	Bộ	12	Tốt
250	Bộ thí nghiệm VDK 8952 (có nạp chương trình)	Bộ	25	Tốt
251	Bộ thí nghiệm VXL 8952	Bộ	32	Tốt
252	Bộ thí nghiệm VXL kit Z80	Bộ	10	Tốt
253	Bộ vi xử lý 8952 có nạp chương trình	Bộ	10	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
254	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	7	Tốt
255	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	2	Tốt
256	Máy vi tính Pentium 4 - 3.2GHz	Bộ	5	Tốt
257	Bảng giao tiếp bằng chữ màu	Cái	2	Tốt
258	Bảng giao tiếp đèn công suất	Cái	2	Tốt
259	Bảng giao tiếp đèn giao thông	Cái	2	Tốt
260	Bảng giao tiếp relay thời gian	Cái	2	Tốt
261	Bộ nạp trình vi xử lý kit nạp vi xử lý	Cái	4	Tốt
262	Bộ thí nghiệm VXL (có nạp chương trình)	Bộ	2	Tốt
263	Mô hình giao tiếp bằng chữ màu	Cái	2	Tốt
264	Mô hình mạch điều khiển bằng chữ màu	Bộ	1	Tốt
265	Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	Bộ	1	Tốt
266	Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	Cái	2	Tốt
267	Mô hình mạch giao tiếp công suất	Cái	2	Tốt
268	Mô hình mạch giao tiếp công suất	Bộ	1	Tốt
269	Mô hình mạch role thời gian	Bộ	1	Tốt
270	Mô hình mạch role thời gian	Bộ	1	Tốt
271	Kít nạp EPROM	Cái	2	Tốt
272	Kít nạp EPROM	Cái	4	Tốt
273	Kít thực tập vi xử lý	Cái	6	Tốt
	Phòng SCHNEIDER - Dự án			
274	Hộp điện dân dụng	Bộ	3	Tốt
275	Hộp điện nối đất	Bộ	3	Tốt
276	Bộ khởi động động cơ - cơ bản	Bộ	12	Tốt
277	Máy chiết nước chạy bằng năng lượng mặt trời	Bộ	2	Tốt
278	Máy năng lượng mặt trời	Bộ	2	Tốt
279	Máy năng lượng mặt trời không kết nối lưới - cấu trúc quang điện	Bộ	2	Tốt
280	Bộ khởi động động cơ Tesys	Bộ	4	Tốt
281	Bộ khởi động	Bộ	4	Tốt
282	Máy năng lượng mặt trời - cấu trúc quang điện	Bộ	2	Tốt
283	Hệ thống tự động M241 PLC PACK với màn hình và ổ đĩa	Bộ	1	Tốt
284	Bảng điều khiển M340 với HDMI STU	Bộ	2	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
285	Phần nâng hạ	Bộ	1	Tốt
286	Nâng phần điều khiển bằng TWIDO	Bộ	1	Tốt
287	Xử lý bề mặt hoạt động	Bộ	1	Tốt
288	Bộ phận điều khiển bề mặt M340	Bộ	1	Tốt
289	Thảm nhựa	Cái	200	Tốt
	Phòng Thực tập đo lường mạch điện 1			
290	Bàn thí nghiệm TA-10 (Việt Nam)	Cái	6	Tốt
291	Bộ thực tập - thí nghiệm mạch điện một chiều EM-600-DC (VN)	Bộ	8	Tốt
292	Bộ thực tập - thí nghiệm mạch điện xoay chiều 1 pha EM-600-1P (Việt Nam)	Bộ	8	Tốt
293	Bộ thực tập - thí nghiệm mạch điện xoay chiều 3 pha EM-600-3P (Việt Nam)	Bộ	8	Tốt
294	Đồng hồ MegaOhm dạng số Kyoritsu 3007A (Japan)	Cái	1	Tốt
295	Đồng hồ MegaOhm dạng số Kyoritsu 3007A (Thái Lan)	Cái	3	Tốt
296	Đồng hồ xác định thứ tự pha Kyoritsu 8035 (Nhật Bản)	Cái	3	Tốt
297	Máy phát sóng âm tần Pintek FG-32 (Đài Loan)	Cái	2	Tốt
298	Osiloscope 20MHz Pintek PS-205 (Đài Loan)	Cái	3	Tốt
299	Osiloscope Gwinstek GBS-1204 (Đài Loan)	Cái	1	Tốt
300	Ampere kềm dạng hiển thị kim (K2608A)	Cái	5	Tốt
301	Ampere kềm dạng kim 2608 Kyoritsu (Thái Lan)	Cái	5	Tốt
302	Ampere kềm dạng số (K2017)	Cái	5	Tốt
303	Ampere kềm dạng số 2027 Kyoritsu (Thái Lan)	Cái	5	Tốt
304	Đồng hồ đo áp AC 300V	Cái	10	Tốt
305	Đồng hồ đo áp AC 300V	Cái	50	Tốt
306	Đồng hồ đo áp DC 30V	Cái	10	Tốt
307	Đồng hồ đo áp DC 30V	Cái	50	Tốt
308	Đồng hồ đo dòng AC 10-30A	Cái	12	Tốt
309	Đồng hồ đo dòng AC 10-30A	Cái	50	Tốt
310	Đồng hồ đo tần số	Cái	2	Tốt
311	Đồng hồ đo Vom kim Kyoritsu 1109s (Thái Lan)	Cái	9	Tốt
312	Đồng hồ đo Vom số Kyoritsu 1012 (Thái Lan)	Cái	9	Tốt
313	Đồng hồ MegaOhm dạng kim (K3165)(Thái Lan)	Cái	3	Tốt
314	Đồng hồ MegaOhm dạng kim (K3165)	Cái	2	Tốt
315	Đồng hồ VOM dạng kim (K1012)	Cái	5	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
316	Đồng hồ VOM dạng kim (K1110)	Cái	5	Tốt
317	Đồng hồ VOM điện tử	Cái	16	Tốt
318	Mạch đo gián tiếp LC	Cái	1	Tốt
319	Mô hình dàn trải mạch chỉnh lưu	Cái	3	Tốt
320	Mô hình khởi động sao tam giác	Cái	1	Tốt
321	Mô hình mạch điều khiển dùng khởi động từ	Cái	12	Tốt
	Phòng Thực tập đo lường mạch điện 2			
322	Bàn thí nghiệm TA-10 (Việt Nam)	Cái	6	Tốt
323	Các thiết bị phụ trợ cho phần nguyên lý CB và biến áp	Bộ	1	Tốt
324	Thiết bị dòng điện 3 pha TG 1.2	Bộ	1	Tốt
325	Thiết bị mạch cơ bản, các định luật, thành phần TG1.1	Bộ	1	Tốt
326	Động cơ AC 1 pha	Bộ	1	Tốt
327	Động cơ AC 3 pha	Bộ	1	Tốt
328	Động cơ AC 3 pha 300W gồm: - 1 bộ thiết bị panel thí nghiệm cho máy điện 3 pha -300W - 1 bộ thiết bị máy điện lắc 300W - 1 bộ máy điện 3 pha-300W	Bộ	1	Tốt
329	Động cơ DC	Bộ	1	Tốt
330	Động cơ DC gồm: - 1 bộ máy điện DC quấn dây nối tiếp + 1 bộ thiết bị thí nghiệm cho máy điện DC 300W)	Bộ	1	Tốt
331	Thiết bị máy điện TG 2	Bộ	1	Tốt
332	Thiết bị phụ trợ cho thí nghiệm máy điện công nghiệp	Bộ	1	Tốt
333	Đồng hồ đo điện trở đất dạng kim Kyoritsu 4102A (TL)	Cái	2	Tốt
334	Đồng hồ đo điện trở đất dạng số Kyoritsu 4105AH (TLan)	Cái	2	Tốt
335	Đồng hồ đo tốc độ quay động cơ dạng số Kyoritsu 5601(TQ)	Cái	1	Tốt
336	Búa nguội	Cái	2	Tốt
337	Công tơ điện 3 pha 220V	Cái	15	Tốt
338	Động cơ KĐB 3 đầu ra - 1 pha	Cái	3	Tốt
339	Đồng hồ cos đa năng 307	Cái	5	Tốt
340	Kèm bấm đầu cos WF 2C 0.5~2.5	Cái	2	Tốt
341	Kèm cắt dây	Cây	6	Tốt
342	Kèm tuốt dây Asika AK-340	Cái	2	Tốt
343	Kèm vụn năng	Cây	10	Tốt
344	Máy hút bụi - National	Cái	1	Tốt
345	Mô hình cắt động cơ điện 3 pha (sống)	Cái	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
346	Mô hình cắt máy động cơ 1 pha	Cái	4	Tốt
347	Mô hình cắt máy động cơ 3 pha (chết)	Cái	3	Tốt
348	Mô hình cắt máy phát điện 1 pha (chết)	Cái	4	Tốt
349	Mô hình động cơ điện	Cái	1	Tốt
350	Bảng thí nghiệm điện	Cái	12	Tốt
	Phòng Thực tập Điện cơ bản 1			
351	Đồng hồ đo điện trở đất (kim) 4102	Cái	7	Tốt
352	Đồng hồ đo điện trở đất (số) Kyoritsu 4105	Cái	4	Tốt
353	Đồng hồ đo điện trở đất dạng kim 4102A Kyoritsu	Cái	6	Tốt
354	Đồng hồ đo điện trở đất dạng số 4105A Kyoritsu	Cái	2	Tốt
355	Đồng hồ đo điện trở đất dạng số Kyoritsu 4105	Cái	5	Tốt
356	Đồng hồ đo Megaohm dạng số Kyoritsu	Cái	1	Tốt
357	Đồng hồ đo Megaohm (kim) 3005	Cái	2	Tốt
358	Hệ thống truyền động động cơ KĐB 3 pha	Bộ	2	Tốt
359	Hệ thống truyền động động cơ DC	Bộ	2	Tốt
360	Hệ thống truyền động máy phát xoay chiều	Bộ	2	Tốt
361	Ampere kềm dạng số 2017 Kyoritsu	Cái	1	Tốt
362	Búa sắt dạng trung	Cái	15	Tốt
363	Đồng hồ ampe kềm (kim) 2608	Cái	5	Tốt
364	Đồng hồ đo hệ số công suất OS	Cái	2	Tốt
365	Đồng hồ đo Vom (kim) Sanwa 360	Cái	15	Tốt
366	Đồng hồ VOM kim	Cái	15	Tốt
367	Kềm bấm chết 10"	Cái	21	Tốt
368	Kềm bấm cos 9"	Cái	4	Tốt
369	Kềm bấm cos thủy lực 9"	Cái	2	Tốt
370	Kềm cắt	Cái	15	Tốt
371	Kềm cắt 7" Asaki	Cái	12	Tốt
372	Kềm cắt cáp điện 10"	Cái	6	Tốt
373	Kềm cắt dây	Cái	5	Tốt
374	Kềm cắt ống PVC	Cái	6	Tốt
375	Kềm điện	Cái	27	Tốt
376	Kềm nhọn	Cái	18	Tốt
377	Kềm nhọn 6" cách điện Asaki	Cái	18	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
378	Kềm tuốt dây	Cái	27	Tốt
379	Kềm tuốt dây điện	Cái	6	Tốt
380	Kềm vạn năng	Cái	24	Tốt
381	Kềm vạn năng	Cây	3	Tốt
382	Khung bàn cho hệ truyền động cơ	Cái	1	Tốt
383	Máy nổ Honda	Cái	1	Tốt
384	Thùng đựng đồ nghề	Cái	3	Tốt
385	Tuocnovit (CL)	Cái	21	Tốt
386	Tuocnovit dẹp	Cây	27	Tốt
387	Tuocnovit dẹp (CL)	Cây	27	Tốt
388	Tuocnovit dẹp Asaki	Cái	21	Tốt
389	Tuocnovit pake	Cây	27	Tốt
390	Tuocnovit pake (CL)	Cây	6	Tốt
391	Tuocnovit pake 5mm Asaki	Cái	36	Tốt
392	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	3	Tốt
	Phòng Thực tập Điện cơ bản 2			
393	Đồng hồ đo điện trở đất (kim) 4102	Cái	3	Tốt
394	Đồng hồ đo điện trở đất (số) Kyoritsu 4105	Cái	5	Tốt
395	Đồng hồ đo điện trở đất dạng kim 4102A Kyoritsu	Cái	1	Tốt
396	Đồng hồ đo Megaohm dạng số Kyoritsu	Cái	1	Tốt
397	Đồng hồ đo Megaohm (kim) 3005	Cái	2	Tốt
398	Ampere kềm dạng kim 2608 Kyoritsu	Cái	1	Tốt
399	Ampere kềm dạng số 2017 Kyoritsu	Cái	1	Tốt
400	Búa sắt dạng trung	Cái	5	Tốt
401	Đồng hồ điện năng	Cái	3	Tốt
402	Đồng hồ đo ampe 5001	Cái	3	Tốt
403	Đồng hồ đo điện trở đất	Cái	2	Tốt
404	Đồng hồ đo Vom dạng kim 360 Sanwa	Cái	4	Tốt
405	Đồng hồ đo Vom dạng số CD800 Sanwa	Cái	1	Tốt
406	Đồng hồ VOM kim	Cái	5	Tốt
407	Kềm bấm chết 10"	Cái	9	Tốt
408	Kềm bấm cos 9"	Cái	1	Tốt
409	Kềm cắt 7" Asaki	Cái	6	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
410	Kềm cắt cáp điện 10"	Cái	2	Tốt
411	Kềm cắt dây	Cái	2	Tốt
412	Kềm cắt ống PVC	Cái	4	Tốt
413	Kềm nhọn	Cái	9	Tốt
414	Kềm nhọn 6" cách điện Asaki	Cái	8	Tốt
415	Kềm tuốt dây	Cái	12	Tốt
416	Kềm tuốt dây điện	Cái	3	Tốt
417	Kềm vạn năng	Cái	6	Tốt
418	Kềm vạn năng	Cây	2	Tốt
419	Thang nhôm chữ A	Cái	1	Tốt
420	Thang nhôm xếp 2.5m, chữ A	Cái	2	Tốt
421	Thang nhôm xếp 3m, chữ A	Cái	1	Tốt
422	Thang nhôm xếp 3,8	Cái	1	Tốt
423	Thùng đựng đồ nghề	Cái	1	Tốt
424	Tuocnovit (CL)	Cái	9	Tốt
425	Tuocnovit đẹp	Cây	9	Tốt
426	Tuocnovit đẹp (CL)	Cây	9	Tốt
427	Tuocnovit đẹp Asaki	Cái	9	Tốt
428	Tuocnovit pake	Cây	12	Tốt
429	Tuocnovit pake (CL)	Cây	4	Tốt
430	Tuocnovit pake 5mm Asaki	Cái	14	Tốt
431	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	1	Tốt
	Phòng Thực tập máy điện 1			
432	Bàn thí nghiệm động cơ điện	Cái	1	Tốt
433	Bàn thí nghiệm MBA 3pha	Cái	1	Tốt
434	Bộ xác định thứ tự	Cái	1	Tốt
435	Đồng hồ đo Megaomh (kim) 3005	Cái	5	Tốt
436	Tay máy	Cái	2	Tốt
437	Tay máy ngành điện tử	Cái	1	Tốt
438	Bàn nguội	Cái	1	Tốt
439	Bàn quần dây hiển thị số	Cái	10	Tốt
440	Bộ âm thanh VN gồm: 1 ampli + micro + pin sạc	Bộ	1	Tốt
441	Bộ xác định thứ tự pha	Bộ	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
442	Búa (CL) (búa sắt)	Cái	6	Tốt
443	Búa cao su	Cái	30	Tốt
444	Cảo bạc đạn	Cái	2	Tốt
445	Cle 8-22	Bộ	4	Tốt
446	Động cơ 3 pha - 1.5KW	Cái	12	Tốt
447	Động cơ điện 3 pha	Cái	23	Tốt
448	Động cơ không đồng bộ 1 pha	Cái	10	Tốt
449	Đồng hồ Ampe kèm (kim) 2608	Cái	5	Tốt
450	Đồng hồ đo MΩ Kyoritsu	Cái	2	Tốt
451	Đồng hồ đo tốc độ động cơ	Cái	1	Tốt
452	Đồng hồ VOM 360	Cái	6	Tốt
453	Etô khoan bàn	Cái	1	Tốt
454	Kềm bấm	Cái	8	Tốt
455	Kềm điện	Cái	10	Tốt
456	Khung cửa tay (cửa sắt)	Cái	2	Tốt
457	Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	Cái	1	Tốt
458	Mỏ lết 12" 300mm Asaki	Cái	4	Tốt
459	Panme	Cái	5	Tốt
460	Thùng đựng đồ nghề	Cái	2	Tốt
461	Tuocnovit (CL)	Cái	13	Tốt
462	Tuocnovit đẹp (CL)	Cây	9	Tốt
463	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	1	Tốt
464	Tay máy	Cái	1	Tốt
465	Tay máy robot (dùng khí nén RBO-1)	Cái	1	Tốt
466	Máy quấn dây	Cái	1	Tốt
	Phòng Thực tập máy điện 2			
467	Bàn thí nghiệm động cơ điện	Cái	2	Tốt
468	Bàn thí nghiệm MBA 3pha	Cái	2	Tốt
469	Đồng hồ đo Megaohm (kim) 3005 Kyoritsu	Cái	5	Tốt
470	Bàn nguội	Cái	4	Tốt
471	Bàn quấn dây hiện số	Cái	30	Tốt
472	Bộ âm thanh VN gồm: 1 ampli + micro + pin sạc	Bộ	1	Tốt
473	Bộ xác định thứ tự pha	Bộ	6	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
474	Búa cao su	Cái	35	Tốt
475	Búa sắt dạng trung	Cái	7	Tốt
476	Cảo 3 chấu	Cái	3	Tốt
477	Cle (CL)	Cái	5	Tốt
478	Cle 8-22	Bộ	6	Tốt
479	Động cơ 1 pha 1/2HP	Cái	30	Tốt
480	Động cơ DC (CL)	Cái	10	Tốt
481	Động cơ điện 1 pha	Cái	10	Tốt
482	Đồng hồ Ampe kềm (kim) 2608	Cái	5	Tốt
483	Đồng hồ đo MΩ Kyoritsu	Cái	2	Tốt
484	Đồng hồ đo tốc độ động cơ	Cái	3	Tốt
485	Đồng hồ VOM 360	Cái	5	Tốt
486	Etô khoan bàn	Cái	1	Tốt
487	Kềm bấm chết 10" Asaki	Cái	10	Tốt
488	Kềm điện	Cái	11	Tốt
489	Kềm vạn năng	Cây	5	Tốt
490	Kéo cắt điện cầm tay	Cái	1	Tốt
491	Khung cửa tay (cửa sắt)	Cái	2	Tốt
492	Máy khoan bàn 2M112	Cái	2	Tốt
493	Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	Cái	1	Tốt
494	Mô lết 12" 300mm Asaki	Cái	6	Tốt
495	Panme	Cái	8	Tốt
496	Thùng đựng đồ nghề	Cái	2	Tốt
497	Tuocnovit (CL)	Cái	22	Tốt
498	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	2	Tốt
	Phòng Scada 1			
499	Bàn thí nghiệm CITA BHV-01 1200X850X800	Cái	6	Tốt
500	Bộ cơ cấu chấp hành 1, ACT-BOARD-FA1	Bộ	3	Tốt
501	Bộ cơ cấu chấp hành 2, ACT-STATION-FA1	Bộ	1	Tốt
502	Bộ đào tạo Scanda quy mô tích hợp cỡ lớn, QPLC-TRN-KIT	Bộ	1	Tốt
503	Bộ đào tạo Scanda quy mô tích hợp cỡ nhỏ, FX3U-GT-TRN-KIT	Bộ	5	Tốt
504	Cáp CC-Link, MELSECNET + RJ45 HUB Switch	Bộ	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
505	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	1	Tốt
506	Máy chiếu overhead Visual - ART	Cái	1	Tốt
507	Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	Cái	3	Tốt
508	Máy vi tính để bàn core I5 KTS-I5-3470	Bộ	13	Tốt
509	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	1	Tốt
510	Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	Bộ	1	Tốt
511	Ampe kềm	Cái	1	Tốt
512	Bộ hàn chíp	Bộ	1	Tốt
513	Cây hút chì	Cây	10	Tốt
514	Đế gác mỏ hàn	Cái	15	Tốt
515	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	4	Tốt
516	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
517	Đồng hồ VOM kim	Cái	13	Tốt
518	Kềm bấm cáp RJ 45/12/11	Cái	1	Tốt
519	Kềm bấm đầu cos	Cái	2	Tốt
520	Kềm bấm tán livê	Cái	1	Tốt
521	Kềm đa năng	Cây	20	Tốt
522	Kềm tuốt dây điện	Cái	5	Tốt
523	Khung cưa tay	Cái	1	Tốt
524	Màn hình cảm biến	Cái	2	Tốt
525	Máy khoan bàn	Cái	1	Tốt
526	Máy khoan điện 2 chiều	Cái	1	Tốt
527	Máy mài tay Bosch	Cái	1	Tốt
528	Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	Cái	2	Tốt
529	Máy phát tần số	Cái	1	Tốt
530	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	10	Tốt
531	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	25	Tốt
532	Nhíp lớn	Cái	8	Tốt
533	Panme điện tử	Cái	1	Tốt
534	Súng hút chì	Cây	10	Tốt
535	Thước cặp	Cái	1	Tốt
536	Tivi màn hình phẳng 25" Sony -SW25	Cái	1	Tốt
537	Tủ đồ nghề xách tay 110 món	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
538	Tuốc nơ vít paker	Cái	20	Tốt
539	Tuocnovit	Cái	20	Tốt
	Phòng Scada 2			
540	Bàn thí nghiệm CITA BHV-01 1200X850X800	Cái	6	Tốt
541	Bộ cơ cấu chấp hành 1, ACT-BOARD-FA1	Bộ	3	Tốt
542	Bộ cơ cấu chấp hành 2, ACT-STATION-FA1	Bộ	1	Tốt
543	Bộ đào tạo Scanda quy mô tích hợp cỡ lớn, QPLC-TRN-KIT	Bộ	1	Tốt
544	Bộ đào tạo Scanda quy mô tích hợp cỡ nhỏ, FX3U-GT-TRN-KIT	Bộ	5	Tốt
545	Máy nén khí TN 6kg 220V (Taiwan)	Cái	2	Tốt
546	Máy vi tính để bàn core I5 KTS-I5-3470	Bộ	13	Tốt
547	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	2	Tốt
548	Mô hình đóng nắp hộp tự động (mã số T2010-N13)	Bộ	1	Tốt
549	Mô hình lựa chọn sản phẩm bằng tay gấp	Bộ	1	Tốt
550	Mô hình phân loại sản phẩm bằng tay gấp 09T-TN03	Bộ	1	Tốt
551	Phần mềm MCWorks 64 Mitsubishi SW1DND-MCWDV-ET500	PM	1	Tốt
552	Phần mềm GXWorks và GTWorks Mitsubishi SW4D5C-QSET-E Mitsubishi SW2D5C-GTWK2-E	PM	1	Tốt
553	Ampe kềm	Cái	1	Tốt
554	Bộ Cle	Cái	1	Tốt
555	Bộ khóa lục giác	Cái	1	Tốt
556	Bộ thí nghiệm cảm biến (CB quang + tiệm cận)	Bộ	1	Tốt
557	Bộ thí nghiệm kỹ thuật xung	Bộ	10	Tốt
558	Cây hút chì	Cây	8	Tốt
559	Đế gác mỏ hàn	Cái	15	Tốt
560	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	4	Tốt
561	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	14	Tốt
562	Giá đỡ thiết bị mô hình	Cái	1	Tốt
563	Kềm cắt	Cây	10	Tốt
564	Kềm điện 8"	Cái	10	Tốt
565	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	5	Tốt
566	Khung cưa tay	Cái	1	Tốt
567	Màn hình cảm biến	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
568	Máy khoan Proskit - PK	Bộ	1	Tốt
569	Máy nén khí loại 6kg 3/4HP (Taiwan)	Cái	3	Tốt
570	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	10	Tốt
571	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	10	Tốt
572	Nhíp lớn	Cái	8	Tốt
573	Súng hút chì	Cây	10	Tốt
574	Thước cặp	Cái	2	Tốt
575	Tivi màn hình phẳng 25" Sony -SW25	Cái	1	Tốt
576	Tuocnovit	Cái	30	Tốt
577	Tuocnovit đẹp	Cây	10	Tốt
578	Máy quần dây CPH-OSMIT	Cái	1	Tốt
	Phòng thực tập điện tử công nghiệp 1			
579	Bộ thí nghiệm động cơ servo	Bộ	2	Tốt
580	Dao động ký (Oscilloscope)	Cái	1	Tốt
581	Máy vi tính 3.2GHz	Bộ	10	Tốt
582	Tủ điều khiển CN dùng PLC	Cái	5	Tốt
583	Mô hình bến đậu xe	Bộ	1	Tốt
584	Ổn áp 110A -10KVA 3 pha-380V (VN)	Cái	1	Tốt
585	Biến tần 3 pha - 1 HP	Bộ	1	Tốt
586	Máy giặt cơ	Cái	1	Tốt
587	Máy khô IC	Cái	2	Tốt
588	Máy khoan bàn 13 ly Professional (ĐL)	Cái	2	Tốt
589	Tủ điện sơn tĩnh điện (1000x800x250) dày 1.5mm	Cái	5	Tốt
590	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	2	Tốt
591	Oscilloscope Pintex-PS200-20MGz	Cái	1	Tốt
	Phòng thực tập điện tử công nghiệp 2			
592	Bộ nguồn 1 pha sử dụng năng lượng mặt trời T2010- TN10	Bộ	1	Tốt
593	Bộ thí nghiệm điều khiển động cơ servơ	Bộ	1	Tốt
594	Bộ thí nghiệm được điều khiển từ xa dùng sóng hồng ngoại	Bộ	1	Tốt
595	Máy tiện CNC loại để bàn Concepr Turn - hãng EMCO CT55	Bộ	1	Tốt
596	Máy vi tính để bàn Intel Core I3 - 2120 3.3Ghz + LCD 18.5" ACER	Bộ	12	Tốt
597	Tủ điều khiển CN dùng cho PLC	Cái	2	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
598	Tủ điều khiển CN dùng PLC	Cái	1	Tốt
599	Tủ điều khiển máy tiện CNC (Mã số ĐT 2015 - TN01)	Cái	1	Tốt
600	Ampli Belco - BA501 + cặp loa Polocko 99 220V	Cái	1	Tốt
601	Bảng quang báo sử dụng 9822	Cái	1	Tốt
602	Biến tần 3 pha - 1 HP	Bộ	2	Tốt
603	Cle 8-22	Bộ	1	Tốt
604	Kèm bấm	Cái	2	Tốt
605	Kèm cắt	Cái	3	Tốt
606	Kèm điện	Cái	2	Tốt
607	Kèm nhọn	Cái	3	Tốt
608	Kèm tuốt dây	Cái	1	Tốt
609	Kèm tuốt dây điện	Cái	1	Tốt
610	Khoan bàn 8T (Taiwan)	Cái	1	Tốt
611	Khoan tay Bosch - GSB 10RE (Malaysia)	Cái	1	Tốt
612	Máy khoan bàn 13 ly Professional (ĐL)	Cái	1	Tốt
613	Máy mài 2 đá Sansin (để bàn) 1/2 HP	Cái	1	Tốt
614	Mô hình cánh tay hoạt động được AMR-5RC + chương trình AMR- 5RC và tài liệu	Bộ	1	Tốt
615	Thùng đựng đồ nghề	Cái	2	Tốt
616	Tivi màu Sony 25" XA-25 M80A	Cái	1	Tốt
617	Tuocnovit pake	Cái	18	Tốt
618	Variac 1 pha 0-250V 2KVA	Cái	3	Tốt
	Phòng thực tập điện tử công suất 1			
619	Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	Bộ	10	Tốt
620	Máy chiếu ảnh model: MH_5T	Cái	1	Tốt
621	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	1	Tốt
622	Tủ điều khiển CN dùng cho PLC	Cái	5	Tốt
623	Tủ động lực dùng kết nối phần công suất cho PLC và VĐK	Tủ	2	Tốt
624	Tủ giao tiếp kỹ thuật số PLC, VĐK	Cái	4	Tốt
625	Ampe kèm	Cái	1	Tốt
626	Bảng nhận dạng linh kiện điện tử	Cái	1	Tốt
627	Bảng thí nghiệm L	Cái	3	Tốt
628	Bảng thí nghiệm L	Cái	5	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
629	Bảng thí nghiệm OP-TO	Cái	5	Tốt
630	Bảng thí nghiệm R	Cái	3	Tốt
631	Bảng thí nghiệm R	Cái	5	Tốt
632	Bảng thí nghiệm SCR	Cái	3	Tốt
633	Bảng thí nghiệm SCR	Cái	5	Tốt
634	Bảng thí nghiệm Transitor	Cái	5	Tốt
635	Bảng thí nghiệm Triac	Cái	7	Tốt
636	Bảng thí nghiệm Triac	Cái	5	Tốt
637	Biến tần OMRON	Cái	4	Tốt
638	Bình accu 60A	Cái	1	Tốt
639	Bộ khóa cửa (mã số điện tử)	Bộ	1	Tốt
640	Bộ mã hóa xung vòng quay E6A2	Bộ	5	Tốt
641	Bộ thí nghiệm Inverter	Bộ	10	Tốt
642	Cây hút chì	Cái	7	Tốt
643	Động cơ 220V-Ac-1HP	Cái	4	Tốt
644	Động cơ 3 pha 1HP	Cái	4	Tốt
645	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	5	Tốt
646	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	3	Tốt
647	Đồng hồ VOM kim	Cái	15	Tốt
648	Kềm bấm đầu cos	Cái	4	Tốt
649	Kềm bấm tán livê	Cái	1	Tốt
650	Kềm điện 8"	Cái	10	Tốt
651	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	15	Tốt
652	Khoan bàn nhỏ 3 tấn	Cái	2	Tốt
653	Khung cưa tay	Cái	1	Tốt
654	Máy phát tần số	Cái	1	Tốt
655	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	20	Tốt
656	Mô tơ 2 tốc độ - 1HP	Cái	1	Tốt
657	Mô tơ 3 pha - 1HP	Cái	1	Tốt
658	Mô tơ giảm tốc 1.5HP	Cái	1	Tốt
659	Nhíp lớn	Cái	8	Tốt
660	Oscilloscope PS251	Cái	2	Tốt
661	Tivi màu 5"	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
662	Tuocnovit (CL)	Cái	22	Tốt
663	Tuocnovit 3 ly	Cây	20	Tốt
664	Tủ điện điều khiển biến tần	Cái	3	Tốt
665	Tủ điện tử CN	Cái	6	Tốt
	Phòng thực tập điện tử công suất 2			
666	Bài tập điện tử công suất	Bộ	5	Tốt
667	Bài tập máy điện 3 pha	Bộ	1	Tốt
668	Bộ bài tập điện, điện tử phòng multimedia gồm: 1) 17 Vali bài KT điện 1: Công nghệ DC (Mỗi vali có 3 bo + 1 đĩa) 2) 17 Vali bài KT điện 2: Công nghệ AC (Mỗi vali có 3 bo + 1 đĩa) 3) 17 Vali bài KT điện tử 1: Các thành phần bán dẫn (Mỗi vali có 3 bo + 1	Bộ	1	Tốt
669	Bộ giao tiếp phòng Multimedia gồm (dùng cho 17 bộ): 1) 17 bộ giao tiếp. Linh kiện kèm theo: + 17 đĩa CD cài đặt + 17 bộ cáp máy tính (hoặc giao tiếp) + 17 bộ nguồn + 17 dây nguồn + Tài liệu 2) 34 bộ thí nghiệm 3) 17 bộ dây nối 2mm 4) 170 dây n	Bộ	17	Tốt
670	Bộ thí nghiệm điện tử công suất	Bộ	1	Tốt
671	Bộ thí nghiệm thí nghiệm 8952	Bộ	2	Tốt
672	Bộ thí nghiệm VXL 8952	Bộ	13	Tốt
673	HDD server 36GB	Cái	1	Tốt
674	Hệ thống mạng gồm:- Lan card compex 10/100base + Switch 10/100 16 port + AMP pathpanel 24 port + Boot rom + Connector RJ43 + Boot colour + Route ISDN 10/100 MPS RJ45 + 19" wall mounted rack	Ht	1	Tốt
675	Máy vi tính 3.2GHz	Bộ	10	Tốt
676	Máy vi tính IBM - Series 225 server 8647-3AX	Bộ	1	Tốt
677	Microsoft - windows 2003 server advance(License)	Bộ	1	Tốt
678	Nguồn mở rộng Unitrain	Bộ	5	Tốt
679	Tủ điện - ĐTCN (Tủ TT. Điện tử CN)	Cái	2	Tốt
680	Tủ điện động lực - Điện CN	Cái	2	Tốt
681	Tủ thực tập điện tử công nghiệp	Bộ	2	Tốt
682	Bộ điều khiển động cơ servo R7D-AP	Bộ	5	Tốt
683	Bộ thí nghiệm vi xử lý 8951(kít thí nghiệm)	Cái	2	Tốt
684	Bộ thí nghiệm vi xử lý 8952	Bộ	5	Tốt
685	HDD (máy con) 40GB	Cái	2	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
686	Headphone Nansin NS-880MV	Cái	15	Tốt
687	Headphone Somic SM-880	Cái	17	Tốt
688	Thí nghiệm vi điều khiển gồm: - Vali cách điện mạch 8051 + Dây nguồn.	Bộ	2	Tốt
689	Tủ điện tử CN	Cái	4	Tốt
	Phòng thực tập trang bị điện 1			
690	Động cơ không đồng bộ 3 pha, điện áp 380/660V, 1.5 HP, 1.450v/p	Cái	8	Tốt
691	Động cơ không đồng bộ 3 pha 2 cấp tốc độ Δ/YY , 1.5 HP, tốc độ thấp: 1500v/p, tốc độ cao: 3000v/p	Cái	8	Tốt
692	Mô hình mạch máy khoan	Bộ	1	Tốt
693	Mô hình mạch máy mài	Bộ	1	Tốt
694	Mô hình mạch máy phay	Bộ	1	Tốt
695	Tủ mạch điện máy tiện 1.6E20	Bộ	1	Tốt
696	Ampere kèm	Cái	2	Tốt
697	Ampere kèm dạng số 2017 Kyoritsu	Cái	1	Tốt
698	Bầu khoan máy	Cái	2	Tốt
699	Chân tủ điện	Cái	5	Tốt
700	Động cơ 3pha 1/2HP 36 rãnh (VN)	Cái	30	Tốt
701	Đồng hồ đo cos	Cái	2	Tốt
702	Đồng hồ đo điện trở đất	Cái	1	Tốt
703	Đồng hồ đo điện trở đất	Cái	1	Tốt
704	Đồng hồ đo dòng AC 10-30A	Cái	34	Tốt
705	Đồng hồ đo $M\Omega$	Cái	2	Tốt
706	Đồng hồ đo $M\Omega$ Kyoritsu	Cái	1	Tốt
707	Đồng hồ đo tốc độ động cơ	Cái	2	Tốt
708	Kèm bấm cos 9"	Cái	5	Tốt
709	Kèm cắt cáp điện 10"	Cái	2	Tốt
710	Kèm cắt dây	Cái	3	Tốt
711	Máy mài cầm tay	Cái	2	Tốt
712	Mô hình tủ điện điều khiển	Cái	12	Tốt
713	Mỏ lết cỡ trung 12"	Cái	3	Tốt
714	Mô tơ 1.5HP, 3 pha	Cái	10	Tốt
715	Panme	Cái	1	Tốt
716	Tủ điện + bàn (Mô hình tủ điện điều khiển)	Bộ	5	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
717	Tuocnovit đẹp	Cây	35	Tốt
718	Tuocnovit đẹp (CL)	Cây	5	Tốt
719	Tuocnovit đẹp Asaki	Cái	20	Tốt
720	Tuocnovit pake	Cây	66	Tốt
	Phòng thực tập trang bị điện 2			
721	Tủ sắt 860 x 660 x 200 dày 1.5mm	Cái	5	Tốt
722	Tủ điện điều khiển (Mô hình tủ điện điều khiển)	Bộ	5	Tốt
723	Tủ trang bị điện	Cái	10	Tốt
	Phòng Thực tập Mạch điện tử 1			
724	Bộ thí nghiệm cấu kiện điện tử	Bộ	10	Tốt
725	Máy vi tính Intel Dual Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	1	Tốt
726	Ampe kèm	Cái	1	Tốt
727	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	5	Tốt
728	Bộ khóa lục giác	Cái	1	Tốt
729	Bộ kiểm tra dây mạng (Taiwan)	Cái	1	Tốt
730	Cây hút chì	Cái	19	Tốt
731	Đế gác mỏ hàn	Cái	10	Tốt
732	Đồng hồ vạn năng kim	Cái	9	Tốt
733	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
734	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
735	Đồng hồ VOM vạn năng kim	Cái	13	Tốt
736	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
737	Đồng hồ VOM hiện số	Cái	10	Tốt
738	Đồng hồ VOM kim	Cái	7	Tốt
739	Kềm bấm cáp RJ 45/12/11	Cái	1	Tốt
740	Kềm bấm tán livê	Cái	2	Tốt
741	Kềm nhọn EU 95-115	Cái	10	Tốt
742	Kềm tuốt dây điện	Cái	17	Tốt
743	Kềm vạn năng	Cây	4	Tốt
744	Khoan bàn 8T	Cái	1	Tốt
745	Khoan bàn nhỏ 3 tấc	Cái	1	Tốt
746	Khung cửa tay	Cái	1	Tốt
747	Kim đẹp	Cái	15	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
748	Loa thùng	Cặp	1	Tốt
749	Mixer	Cái	1	Tốt
750	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	21	Tốt
751	Nhíp lớn	Cái	8	Tốt
752	Panme điện tử	Cái	1	Tốt
753	Súng hút chì	Cây	1	Tốt
754	Tivi màu 5"	Cái	2	Tốt
755	Tivi màu Toshiba 20"	Cái	1	Tốt
756	Tuốc nơ vít paker	Cái	10	Tốt
757	Tuocnovit	Cái	30	Tốt
758	Tuocnovit (CL)	Cái	15	Tốt
759	Tuocnovit 3 ly	Cây	20	Tốt
	Phòng Thực tập mạch điện tử 2			
760	Khoan bàn 8T	Cái	1	Tốt
761	Khoan bàn 8T (Taiwan)	Cái	1	Tốt
762	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	5	Tốt
763	Bàn nguội	Cái	1	Tốt
764	Mô hình role thời gian	Bộ	1	Tốt
765	Mô hình điều khiển chữ 3 màu	Bộ	1	Tốt
766	Mô hình mạch điều khiển bảng chữ màu	Bộ	1	Tốt
767	Mô hình mạch điều khiển đèn giao thông	Bộ	1	Tốt
768	Mô hình mạch giao tiếp đèn	Bộ	1	Tốt
769	Mô hình mạch giao tiếp đèn	Bộ	1	Tốt
770	Mô hình mạch role thời gian	Bộ	1	Tốt
II	KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC			
	Xưởng Động cơ			
1	Bàn nguội	Cái	6	Tốt
2	Bàn thực tập điện tử CB	Cái	14	Tốt
3	Bộ cảo giạt trục láp Kingtool (USA)	Bộ	1	Tốt
4	Bộ chìa khóa cle vòng miệng 8-32	Bộ	1	Tốt
5	Bộ chìa khóa vòng miệng Top	Bộ	1	Tốt
6	Bộ lục giác bông	Bộ	1	Tốt
7	Bộ lục giác bông Kingtool	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
8	Bộ lục giác cạnh	Bộ	2	Tốt
9	Bộ lục giác cạnh Kingtool	Bộ	2	Tốt
10	Bộ van tháo lọc nhớt Kingtool (USA)	Bộ	1	Tốt
11	Bộ vít đóng	Bộ	2	Tốt
12	Bơm cao áp Common Rail điện	Cái	1	Tốt
13	Bơm cao áp Commonrail - Nhật	Cái	1	Tốt
14	Bơm cao áp PE - Nhật Bản	Cái	1	Tốt
15	Bơm cao áp PF - Nhật Bản	Cái	2	Tốt
16	Bơm cao áp VE - Nhật Bản	Cái	1	Tốt
17	Cần siết lực công nghệ Đức	Cái	1	Tốt
18	Cào bạc đạn 2 chấu (Korea)	Cái	2	Tốt
19	Cào mở lọc nhớt động cơ loại 3 chấu	Cái	4	Tốt
20	Cào puly 2 chấu (Korea)	Cái	2	Tốt
21	Cầu móc động cơ ô tô (Taiwan)	Cái	1	Tốt
22	Chân kê xe Torin (China)	Cái	8	Tốt
23	Cuộn dây hơi tự động 15m	Cuộn	1	Tốt
24	Đèn kiểm tra góc phun dầu sớm	Cái	4	Tốt
25	Động cơ chết 4 xy lanh Toyota	Cái	4	Tốt
26	Động cơ dầu 4 xy lanh Hyundai 1T25	Cái	1	Tốt
27	Động cơ dầu Vikyno	Cái	1	Tốt
28	Động cơ kim phun xăng (kèm hộp ecu) Honda	Cái	1	Tốt
29	Động cơ ô tô (dầu) - Nissan LD20	Cái	1	Tốt
30	Động cơ ô tô (xăng) - EFI Toyota - 5A	Cái	1	Tốt
31	Động cơ ô tô (xăng) - EFI Toyota - 5A	Cái	1	Tốt
32	Động cơ RV165-2LX	Cái	1	Tốt
33	Động cơ tháo lắp	Cái	1	Tốt
34	Động cơ tháo lắp (VN)	Cái	4	Tốt
35	Động cơ xăng (có đủ hộp số) - Orion 4 máy - sống	Cái	1	Tốt
36	Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Magnum 4 máy - sống	Cái	1	Tốt
37	Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Mitsubishi 4máy - sống	Cái	1	Tốt
38	Động cơ xăng (có đủ hộp số)- Toyota 4K 4 máy - sống	Cái	1	Tốt
39	Động cơ xăng 12-16 VAC DOHC có giá đỡ	Cái	1	Tốt
40	Đồng hồ đo 360	Cái	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
41	Đồng hồ đo tốc độ động cơ cảm ứng điện tử	Cái	2	Tốt
42	Đồng hồ đo Vom (số) Sanwa CD 800	Cái	6	Tốt
43	Đồng hồ so đường kính trong (China)	Cái	1	Tốt
44	Dụng cụ chuyên cạo rãnh piston	Bộ	5	Tốt
45	Dụng cụ đo lực siết	Cái	2	Tốt
46	Dụng cụ đo sức nén động cơ Diesel	Cái	2	Tốt
47	Dụng cụ ép piston đĩa thẳng Force (Taiwan)	Cái	1	Tốt
48	Dụng cụ kiểm tra ắc quy	Cái	1	Tốt
49	Dụng cụ kiểm tra áp kim phun dầu	Cái	2	Tốt
50	Dụng cụ lấy bulong gãy	Bộ	1	Tốt
51	Êtô máy	Cái	1	Tốt
52	Giá treo động cơ Torin	Bộ	1	Tốt
53	Giá treo tháo lắp động cơ ô tô	Cái	5	Tốt
54	Hệ thống khởi động điện (12V-0.8Kw)	Bộ	1	Tốt
55	Hộp số 5 cấp	Cái	1	Tốt
56	Hộp tuýp 8-32 Top (Taiwan)	Bộ	10	Tốt
57	Hộp tuýp 8-32mm	Hộp	2	Tốt
58	Kềm kẹp	Cái	2	Tốt
59	Kềm mở phe ngoài	Cái	2	Tốt
60	Khay Inox 50 x 75 x 5cm	Cái	8	Tốt
61	Máy đánh bóng xilanh M832A (EC)	Cái	1	Tốt
62	Máy dầu Magnum (sm:69497) 4 xi lanh	Cái	1	Tốt
63	Máy doa xi lanh D838 (EC)	Cái	1	Tốt
64	Máy ép thủy lực 2 tấn	Cái	1	Tốt
65	Máy khoan bàn 3M112	Cái	1	Tốt
66	Máy khoan điện bằng tay	Cái	1	Tốt
67	Máy kiểm tra và làm sạch bugi ELGL SC-12220	Cái	1	Tốt
68	Máy mài 2 đá để bàn 3E631	Cái	1	Tốt
69	Máy mài cầm tay Bosh 16mm (Malaysia)	Cái	1	Tốt
70	Máy mài cầm tay sử dụng khí nén Utool (Japan)	Bộ	1	Tốt
71	Máy nén khí 1HP (DL)	Cái	1	Tốt
72	Máy nén khí EC	Cái	1	Tốt
73	Máy nổ Honda Castrol	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
74	Máy phân tích khí xả hai thành phần	Bộ	1	Tốt
75	Mô hình cắt bỏ động cơ xăng 4 máy model: T-CBX4	Bộ	3	Tốt
76	Mô hình cắt bỏ và dàn trải bơm cao áp VE - EDV	Cái	1	Tốt
77	Mô hình cắt bơm cao áp PE lọc và kim phun	Cái	1	Tốt
78	Mô hình cắt bơm cao áp và kim phun	Cái	1	Tốt
79	Mô hình cắt bơm cao áp VE và kim phun	Cái	1	Tốt
80	Mô hình cắt bơm PE và kim phun	Bộ	1	Tốt
81	Mô hình cắt động cơ dầu 4 thì	Cái	1	Tốt
82	Mô hình cắt động cơ xăng 2 thì	Cái	1	Tốt
83	Mô hình cắt động cơ xăng 4 thì	Cái	1	Tốt
84	Mô hình động cơ 2NZ	Cái	4	Tốt
85	Mô hình động cơ chết 4 xy lanh Toyota Nissan	Cái	4	Tốt
86	Mô hình động cơ Common Rail Huyndai	Cái	1	Tốt
87	Mô hình động cơ Commonrail Kia Bongo	Cái	3	Tốt
88	Mô hình động cơ đánh lửa trực tiếp 5E	Cái	1	Tốt
89	Mô hình động cơ đánh lửa trực tiếp TOYOTA CAMRY V6 dung tích 3.0	Cái	1	Tốt
90	Mô hình động cơ dầu KIA sử dụng bơm cao áp WG 63324(90%)	Cái	1	Tốt
91	Mô hình động cơ dầu sử dụng bơm PE 8 xy lanh	Cái	1	Tốt
92	Mô hình động cơ Diesel KIA (HW-005127)	Cái	1	Tốt
93	Mô hình động cơ Diesel loại commonrail 4 xy lanh	Cái	1	Tốt
94	Mô hình động cơ Honda Civic	Cái	3	Tốt
95	Mô hình động cơ Hybrid	Cái	4	Tốt
96	Mô hình động cơ phun dầu điện tử (Common rail) được làm mới dựa trên linh kiện của Hàn Quốc - Động cơ dầu 4 kỳ, 4 xy lanh-MH-CMR	Cái	1	Tốt
97	Mô hình động cơ phun xăng 4 xy lanh đánh lửa trực tiếp	Cái	1	Tốt
98	Mô hình động cơ phun xăng 6 xy lanh FORD SIERRA	Cái	1	Tốt
99	Mô hình động cơ phun xăng 6 xy lanh FORD SIERRA	Cái	1	Tốt
100	Mô hình động cơ phun xăng NISSAN 16 van	Cái	1	Tốt
101	Mô hình động cơ phun xăng trực tiếp vào buồng đốt (GDI) của xe LEXUC GS 300	Cái	1	Tốt
102	Mô hình động cơ xe Vios 2007 Toyota	Cái	1	Tốt
103	Mô hình hệ thống đánh lửa trực tiếp	Cái	1	Tốt
104	Mô hình hệ thống tổng thành động cơ xe ô tô	Bộ	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
105	Mô hình tổng thành động cơ Toyota Yaris	Cái	1	Tốt
106	Mô hình xe ô tô tổng thành xe (xe Toyota 4 chỗ)	Cái	1	Tốt
107	Mỏ lệch răng 12" (Thailand)	Cái	4	Tốt
108	Nắp quy lát Toyota Priva 4 xy lạnh	Cái	1	Tốt
109	Ống nghe chuẩn đoán động cơ	Cái	1	Tốt
110	Quạt CN	Cái	4	Tốt
111	Súng tháo mở bulon	Cái	2	Tốt
112	Súng tháo mở bulông bánh xe ô tô Force (USA)	Cái	4	Tốt
113	Thiết bị bơm mỡ ô tô	Cái	1	Tốt
114	Thiết bị lọc và cắt ống đồng (Korea)	Cái	1	Tốt
115	Thiết bị sạc acquy	Cái	1	Tốt
116	Thước đo phẳng	Cái	1	Tốt
117	Turbo tăng áp động cơ Diesel	Cái	1	Tốt
118	Vít dẹp loại đầu nhỏ	Cái	2	Tốt
119	Vỏ xe Jeep 650 16LT Casumina	Cái	4	Tốt
120	Xe Jeep	Cái	1	Tốt
	Xưởng Thí nghiệm điện			
53	Bài học về ô tô 1: Cơ bản kỹ thuật điện SO 4204-7A	Bộ	5	Tốt
54	Bài học về ô tô 2: Cơ bản kỹ thuật điện tử và mạch điện tử SO 4204-7B	Bộ	5	Tốt
55	Bài học về ô tô 3: Bộ phát điện 3 pha trong xe ô tô SO 4204-7D	Bộ	1	Tốt
56	Bài học về ô tô 4: Hệ thống truyền tải CAN bus trong xe ô tô SO 4204-7K	Bộ	1	Tốt
57	Bài học về ô tô 6: tín hiệu điều chế độ rộng xung - PWM dùng trong xe ô tô SO 4204-7J	Bộ	1	Tốt
58	Bài học về ô tô 7: Thực hành về cảm biến trong xe ô tô SO 4204-7F	Bộ	1	Tốt
59	Bài học về ô tô 8: Kỹ thuật phát xung và đánh lửa điện tử SO 4204-7C	Bộ	1	Tốt
60	Bộ thực hành động cơ Diessel (Lucas-Nulle Đức):	Bộ	1	Tốt
61	Bộ thực hành động cơ phun xăng trực tiếp	Bộ	1	Tốt
62	Bộ thực với hành động cơ lai, vừa xăng vừa điện (Lucas-Nulle Đức)	Bộ	1	Tốt
63	Các bộ đo mở rộng cho hệ thống Car Train (Lucas-Nulle Đức): - 14 Màn hình LCD 20" Samsung B2030 (TQ). - 01 Máy tính cho giáo viên: Core I5-2320 3GHz, HDD 500GB Sata, Ram 2G DDRAM bus 1333, DVD, Mouse, Keyboard - DOS(0). - 13 Máy tính cho học viên: Core I5	Bộ	1	Tốt
64	Hệ thống mạng cho các máy trạm	Ht	1	Tốt
65	Hệ thống phun xăng và diesel điều khiển bằng điện tử (24 món)	Bộ	1	Tốt
66	Máy chiếu Projector - Sony VPL-EX70	Bộ	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
67	Máy lạnh tủ đứng 2 khối Carrier 60.000BTU (6.5HP) model: 40QB060/38RB060SC (Thái Lan)	Bộ	1	Tốt
68	Máy vi tính Intel Duo Core E2200 + màn hình LCD 2.2Ghz	Bộ	12	Tốt
69	Màn hình samsung 19"	Cái	4	Tốt
70	Phần mềm ADT thực hành sửa chữa ô tô SO 2500-1A	Bộ	1	Tốt
71	Phần thiết bị thực hành có bộ giao diện với máy tính, có các thiết bị đo ảo	Bộ	11	Tốt
72	Thiết bị dò tìm hư hỏng hệ thống điện trong ô tô ULTRASCAN P1	Cái	2	Tốt
73	Bài học về ô tô 5: Hệ thống truyền tải LIN bus trong xe ô tô SO 4204-7E	Cái	1	Tốt
	Xưởng Điện			
74	Dàn lạnh hệ thống điều hòa ô tô	Bộ	4	Tốt
75	Dụng cụ phát hiện rò rỉ ga lạnh Tif - Xp - 1A	Cái	1	Tốt
76	Máy hút chân không	Cái	4	Tốt
77	Máy nén máy lạnh	Cái	10	Tốt
78	Mô hình ghế ô tô điều khiển bằng điện điều khiển ECU	Cái	2	Tốt
79	Mô hình hệ thống chiếu sáng - tín hiệu bằng công nghệ xeon - led điều khiển bằng hộp ECU Toyota	Cái	1	Tốt
80	Mô hình hệ thống chiếu sáng, tín hiệu Xenon và gạt nước sử dụng mạng quản lý can Toyota	Cái	1	Tốt
81	Mô hình hệ thống chống trộm trên ô tô (VN)	Cái	4	Tốt
82	Mô hình hệ thống điện trên ô tô hiện đại	Cái	1	Tốt
83	Mô hình hệ thống điện xe DAEWOO LACETTI CDX	Bộ	1	Tốt
84	Mô hình hệ thống điều hòa điều khiển bằng điện tử trên ô tô	Cái	1	Tốt
85	Mô hình hệ thống điều hòa không khí trên xe ô tô được điều khiển bằng động cơ điện	Bộ	1	Tốt
86	Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô mô tơ 220/380	Cái	2	Tốt
87	Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô mô tơ 220/3XD	Cái	2	Tốt
88	Mô hình hệ thống điều hòa nhiệt độ điều khiển bằng điện tử trên xe TOYOTA	Cái	1	Tốt
89	Mô hình hệ thống điều khiển hành trình trên ô tô (Korea)	Cái	2	Tốt
90	Mô hình hệ thống nâng hạ kính (Korea)	Cái	3	Tốt
91	Mô hình hệ thống nạp điện ô tô	Cái	3	Tốt
92	Mô hình hệ thống túi khí an toàn ô tô (VN)	Cái	3	Tốt
93	Mô hình thực tập trên động cơ lai thật (Japan), lắp ráp phụ kiện đo lường, điều khiển tại Việt Nam.	Bộ	1	Tốt
94	Mô hình điều khiển ghế tự động	Cái	4	Tốt
95	Mô hình hệ thống chiếu sáng dùng bóng đèn Xeon	Cái	2	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
96	Thiết bị sạc acquy	Cái	1	Tốt
97	Ắc quy ô tô 70AH-12V (Thái Lan)	Cái	2	Tốt
98	Bình ắc quy 12V-70A	Cái	2	Tốt
99	Bộ chìa khóa cle vòng miệng 8-32	Bộ	6	Tốt
100	Bộ chìa khóa cle vòng miệng 8-32 Đức	Bộ	5	Tốt
101	Bộ đèn pha ô tô đời mới 12V	Bộ	2	Tốt
102	Bộ đèn sau ô tô theo mẫu	Bộ	2	Tốt
103	Bộ điều khiển khóa cửa ô tô bằng điện (Nhật)	Cái	1	Tốt
104	Bộ lục giác bông	Bộ	1	Tốt
105	Bộ lục giác cạnh	Bộ	1	Tốt
106	Bộ lục giác cạnh Kingtool (ĐL)	Bộ	1	Tốt
107	Bộ túi khí an toàn BMW	Bộ	1	Tốt
108	Bộ vi xử lý hệ thống lái điện tử	Bộ	1	Tốt
109	Búa cao su	Cái	4	Tốt
110	Búa nhựa	Cái	4	Tốt
111	Cáo puly	Cái	1	Tốt
112	Dàn lạnh của hệ thống lạnh ô tô theo mẫu	Cái	1	Tốt
113	Dàn nóng của hệ thống lạnh ô tô theo mẫu	Cái	1	Tốt
114	Dàn nóng hệ thống điều hòa ô tô	Bộ	4	Tốt
115	Đầu DVD ô tô 12V	Cái	1	Tốt
116	Đồng hồ VOM điện tử	Bộ	10	Tốt
117	Đồng hồ đo Vom (kim) 360	Cái	8	Tốt
118	Đồng hồ đo Vom (số) Sanwa CD 800	Cái	8	Tốt
119	Đồng hồ sạc ga	Bộ	2	Tốt
120	Dụng cụ kiểm tra đèn pha cốt ô tô	Bộ	1	Tốt
121	Hệ thống lái trợ lực điện	Bộ	1	Tốt
122	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Honda	Cái	3	Tốt
123	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Honda Accord - 2007	Cái	2	Tốt
124	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Mazd - 2007	Cái	2	Tốt
125	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Mitshubishi Juli - 2007	Cái	2	Tốt
126	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Nissan Bluebird - 2007	Cái	2	Tốt
127	Hộp điều khiển điện tử động cơ Ecu Toyota 3F-8E	Cái	2	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
128	Hộp điều khiển thân xe Toyota	Cái	1	Tốt
129	Hộp tuýp 8-32mm	Hộp	2	Tốt
130	Kềm kẹp	Cái	4	Tốt
131	Kềm mở phe trong	Cái	2	Tốt
132	Máy hút bụi Hiclean HC 30	Cái	1	Tốt
133	Máy khởi động ô tô	Cái	10	Tốt
134	Máy nén máy lạnh ô tô (Nhật)	Cái	1	Tốt
135	Máy phát điện xoay chiều	Cái	7	Tốt
136	Máy phát điện xoay chiều 12V	Cái	1	Tốt
137	Mỏ hàn 220V-40W	Cái	4	Tốt
138	Mô hình cải tiến sa bàn điện số 1	Cái	1	Tốt
139	Mô hình hệ thống điện thân xe	Bộ	1	Tốt
140	Mô hình hệ thống nội thất ô tô	Bộ	1	Tốt
141	Mô tơ trợ lực hệ thống lái điện từ 12V-1KW	Cái	1	Tốt
142	Quạt hút gió của hệ thống điều hòa nhiệt độ ô tô Toyota	Cái	4	Tốt
143	Relay 4 chân Nissan	Cái	40	Tốt
144	Thiết bị bơm mỡ ô tô	Cái	1	Tốt
145	Thước cặp 0-150 mm	Cây	4	Tốt
146	Tuocnovit 6 ly	Cây	4	Tốt
147	Tuocnovit đóng Kingtool	Cái	2	Tốt
148	Vành tay lái có công tắc tổng đèn và gạt nước	Cái	6	Tốt
149	Vít dẹp loại đầu nhỏ	Cái	14	Tốt
150	Vít pake loại đầu nhỏ	Cái	14	Tốt
	Xưởng Gầm			
151	Bánh xe và mâm xe 6.50 -13	Bộ	4	Tốt
152	Con đội thủy lực (di động)	Cái	1	Tốt
153	Hệ thống chống bó kẹt phanh ABS model: T-ABS (VN)	Bộ	1	Tốt
154	Hộp số ô tô 5 cấp	Cái	5	Tốt
155	Hộp số ô tô các loại (5,6 cấp)	Cái	2	Tốt
156	Hộp số sàn MT - Toyota Camry 97	Cái	1	Tốt
157	Hộp số tự động AT	Cái	5	Tốt
158	Hộp số tự động Toyota	Cái	3	Tốt
159	Hộp số tự động vô cấp Toyota	Cái	4	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
160	Máy ép thủy lực (Taiwan)	Cái	1	Tốt
161	Máy nén khí piston và bình hơi Model: B7000/500CT (Ý)	Cái	1	Tốt
162	Mô hình cầu chủ động ô tô (Korea)	Cái	4	Tốt
163	Mô hình cầu chủ động và dẫn hướng ô tô	Cái	4	Tốt
164	Mô hình chuyển đổi cơ cấu hộp số tự động của xe Toyota Vios điều khiển từ thủy lực sang khí nén	Cái	1	Tốt
165	Mô hình động cơ tổng thành- toàn bộ xe đưa lên mô hình	Cái	1	Tốt
166	Mô hình hệ thống lái kiểu Macpherson Toyota	Cái	1	Tốt
167	Mô hình hệ thống lái trợ lực điện Toyota	Cái	1	Tốt
168	Mô hình hệ thống lái và các góc đặt bánh xe trên ô tô để ứng dụng trong giảng dạy	Cái	1	Tốt
169	Mô hình hệ thống phanh chống hãm cứng ABS và TRC (VN)	Cái	1	Tốt
170	Mô hình hệ thống phanh khí nén ô tô	Cái	2	Tốt
171	Mô hình hệ thống phanh thủy lực	Cái	2	Tốt
172	Mô hình hệ thống phanh thủy lực	Cái	2	Tốt
173	Mô hình hệ thống treo khí điều khiển điện từ của xe Toyota	Cái	1	Tốt
174	Mô hình hộp số trên xe 2 cầu chủ động Toyota	Cái	2	Tốt
175	Mô hình hộp số tự động điều khiển bằng điện từ	Cái	1	Tốt
176	Mô hình hộp số tự động điều khiển điện từ (VN)	Cái	1	Tốt
177	Mô hình phanh dầu trợ lực khí nén của xe tải 5 tấn	Cái	1	Tốt
178	Mô hình hệ thống lái trợ lực bằng điện	Cái	4	Tốt
179	Mô hình tổng thành hệ thống truyền lực trên ô tô	Cái	2	Tốt
180	Mô hình tổng thành xe ô tô Isuzu D-Max	Cái	1	Tốt
181	Thiết bị bơm dầu hộp số (Model: HO-211) (Korea)	Cái	1	Tốt
182	Thiết bị cân chỉnh góc đặt bánh xe	Cái	1	Tốt
183	Thiết bị cào hộp số tự động loại 2 cây dài	Cái	2	Tốt
184	Thiết bị đào tạo cân bằng động bánh xe model: SBM 125	Bộ	1	Tốt
185	Thiết bị ép lò so giảm sóc TR3211(ĐL)	Bộ	1	Tốt
186	Bàn nguội	Cái	1	Tốt
187	Bánh xe ô tô 6.50 -R13	Bộ	4	Tốt
188	Bộ âm thanh phòng học	Bộ	2	Tốt
189	Bộ chìa khóa vòng miệng Top	Bộ	4	Tốt
190	Bộ lục giác bông Kingtool	Cái	1	Tốt
191	Bộ lục giác cạnh Kingtool	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
192	Bộ vi xử lý hệ thống phanh ECU - ABS	Cái	2	Tốt
193	Bộ vi xử lý hệ thống treo khí nén ECU	Bộ	1	Tốt
194	Bơm trợ lực hệ thống lái Toyota	Cái	1	Tốt
195	Búa cao su	Cái	3	Tốt
196	Búa nhựa	Cái	3	Tốt
197	Cần siết lực công nghệ Đức	Cái	2	Tốt
198	Cào puly	Cái	3	Tốt
199	Cào tháo Rotin ô tô	Cái	1	Tốt
200	Cầu nâng 2 trục (Trung Quốc)	Cái	1	Tốt
201	Cuộn dây hơi treo tường rút tự động dài 15m model: G	Cuộn	2	Tốt
202	Cuộn dây hơi tự động 15m	Cuộn	2	Tốt
203	Dụng cụ đo góc đặt bánh xe	Bộ	1	Tốt
204	Dụng cụ đo lực siết	Cái	2	Tốt
205	Dụng cụ ép lò xo giảm xóc ô tô	Bộ	1	Tốt
206	Dụng cụ lấy ốc vít nam châm	Cái	2	Tốt
207	Dụng cụ tháo kính xe	Cái	4	Tốt
208	Dụng cụ thay dầu phanh ô tô bằng khí nén	Bộ	1	Tốt
209	Hệ thống treo độc lập xe Toyota	Bộ	1	Tốt
210	Hạng ga TRC	Cái	1	Tốt
211	Hộp số có hộp số phụ	Cái	4	Tốt
212	Hộp số ô tô 6 cấp	Cái	2	Tốt
213	Hộp số sàn	Cái	1	Tốt
214	Hộp số tự động BMW	Cái	1	Tốt
215	Hộp tuýp 8-32 (Đức)	Bộ	5	Tốt
216	Hộp tuýp 8-32mm	Hộp	2	Tốt
217	Kèm kẹp	Cái	5	Tốt
218	Kèm mở phe ngoài	Cái	6	Tốt
219	Kèm mở phe trong	Cái	6	Tốt
220	Khay Inox 50 x 75 x 5cm	Cái	8	Tốt
221	Mô hình hệ thống truyền lực xe ô tô	Bộ	1	Tốt
222	Mô hình hộp số tự động	Cái	1	Tốt
223	Mô hình tổng thành khung và thùng xe ô tô	Bộ	1	Tốt
224	Mỏ lết 12,5 inch (ĐL)	Cái	1	Tốt

STT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng
225	Phuộc treo khí	Bộ	1	Tốt
226	Quạt CN	Cái	1	Tốt
227	Quạt đứng CN	Cái	4	Tốt
228	Súng phun sơn W770 (Taiwan)	Cái	2	Tốt
229	Thiết bị bơm dầu hộp số	Cái	1	Tốt
230	Vít dẹp loại đầu nhỏ	Cái	2	Tốt
231	Vít pake loại đầu nhỏ	Cái	2	Tốt
232	Vỏ xe Corona P175/70R13	Cái	4	Tốt
233	Xe nằm sửa chữa gầm	Cái	5	Tốt
234	Xe vận tải nhẹ Peugeot	Cái	1	Tốt
235	Xe hơi - Mitsubishi 12 chỗ	Cái	1	Tốt
	Phòng Đồng Sơn			
236	Giàn khuấy sơn, cân, máy tính tra công thức sơn	Bộ	1	Tốt
237	Hệ thống hút bụi di động	Bộ	2	Tốt
238	Phòng sơn sấy xe du lịch	Bộ	1	Tốt
239	Máy hàn phủ khí sắt	Bộ	1	Tốt
240	Đèn sấy hồng ngoại sóng ngắn	Cái	1	Tốt
241	Bộ kéo nắn loại 10 tấn + xe chở	Bộ	1	Tốt
242	Tủ rửa súng sơn	Cái	1	Tốt
243	Tủ đựng dụng cụ sơn L100xW500xH1200	Cái	1	Tốt
	Thiết bị dùng chung			
244	Tủ dụng cụ	Cái	20	

4. Dự kiến mức kinh phí để hỗ trợ đào tạo thí điểm cho nghề được phân công theo chương trình đào tạo của Đức:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nghề đào tạo	Tổng cộng kinh phí	Trong đó			Ghi chú
			Kinh phí đề xuất hỗ trợ cho Năm 1	Kinh phí đề xuất hỗ trợ cho Năm 2	Kinh phí đề xuất hỗ trợ cho Năm 3	
1	Nghề Công nghệ ô tô	80.200	48.6120	20.50	12.030	
	Ngân sách Trung ương	68.170	40.902	17.043	10.226	
	Ngân sách địa phương	8.020	4.812	2.005	1.203	
	Huy động từ nguồn khác	4.010	2.406	1.003	602	
2	Nghề Điện công nghiệp	70.500	42.300	17.625	10.575	
	Ngân sách Trung ương	59.925	35.955	14.981	8.989	
	Ngân sách địa phương	7.050	4.230	1.763	1.058	
	Huy động từ nguồn khác	3.525	2.115	881	529	

5. Tình hình hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo và giải quyết việc làm; cam kết đảm bảo đầu ra cho sinh viên sau khi tốt nghiệp

Nhà trường hiện đang có mối quan hệ hợp tác lâu dài với 336 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, trong đó:

- 110 doanh nghiệp ngành Cơ khí
- 105 doanh nghiệp ngành Điện – Điện tử
- 47 doanh nghiệp ngành Công nghệ thông tin
- 20 doanh nghiệp ngành Ô tô
- 26 doanh nghiệp ngành Nhiệt lạnh
- 10 doanh nghiệp ngành May

6. Các tiêu chí trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025

- Về quy mô đào tạo:

So với tiêu chí Trường chất lượng cao trong Quyết định 761/QĐ-TTg về qui mô đào tạo tối thiểu 2000 học sinh-sinh viên, năm học 2017-2018 Nhà trường tuyển được 6.742 sinh-sinh viên, nâng quy mô đào tạo hiện tại gồm hai hệ giáo dục chuyên nghiệp và giáo dục nghề nghiệp lên đến 10.715 sinh-sinh viên, tiêu chí này Nhà trường đạt chuẩn.

- Về gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo:

Trong hai năm 2015, 2016, 2017 qua thống kê của Nhà trường về công tác giới thiệu việc làm cho sinh-sinh viên sau tốt nghiệp và khảo sát từ các doanh nghiệp, số lượng sinh-sinh viên sau tốt nghiệp có việc làm đúng ngành nghề đào tạo đạt tỉ lệ trên

90%, thực tế những năm gần đây chất lượng đào tạo của Nhà trường được doanh nghiệp đánh giá rất cao, vì vậy khi học sinh chuẩn bị tốt nghiệp đã được doanh nghiệp nhận về thực tập và tiếp nhận vào làm ngay sau khi sinh-sinh viên tốt nghiệp.

- Về trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo:

Hiện tại, chuẩn đầu ra của học sinh-sinh viên đào tạo tại trường trình độ cao đẳng chuyên nghiệp và trung cấp chuyên nghiệp theo chuẩn quy định của Nhà trường đã công bố (trương đương trình độ bậc 3/5 và 2/5 tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia).

Về trình độ tin học của HS-SV sau tốt nghiệp: Hiện tại 100% HS-SV tốt nghiệp đạt trình độ chứng chỉ A quốc gia. Kế hoạch năm học 2017 - 2018, Nhà trường xây dựng chương trình đào tạo tin học trình độ IC3 đưa vào giảng dạy để đảm bảo HS-SV tốt nghiệp đạt chuẩn tin học.

Về trình độ ngoại ngữ của HS-SV sau tốt nghiệp: Hiện tại, 100% HS-SV tốt nghiệp đạt trình độ A2 hoặc trình độ chứng chỉ B quốc gia.

- Về trình độ nhà giáo:

100% Giảng viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn đúng chuyên ngành.

Tỉ lệ giảng viên đạt chuẩn ngoại ngữ 86,57%.

Tỉ lệ giảng viên đạt chuẩn tin học là 13%, trong đó có 06 giảng viên được cấp chứng chỉ hoàn thành khóa học phương pháp giảng dạy đào tạo trình độ IC3.

Đội ngũ giảng viên hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên để đáp ứng yêu cầu trường nghề trọng điểm chất lượng cao, đối với các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, số lượng giảng viên phải đảm bảo tỷ lệ 20 sinh-sinh viên /01GV; về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên cần được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, tin học, công nghệ mới, nâng cao khả năng giảng dạy chuyên ngành ngoại ngữ cho giảng viên đáp ứng giảng dạy nghề trọng điểm các cấp độ quốc gia, khu vực và quốc tế.

Đánh giá khả năng đáp ứng của đội ngũ giảng viên: Số lượng, chất lượng đội ngũ giảng viên so với qui mô sinh-sinh viên và yêu cầu của chương trình đào tạo đến năm 2018 đã đáp ứng 55%, do đó Nhà trường xây dựng kế hoạch tăng cường đội ngũ giảng viên hợp lý về số lượng và chất lượng để đáp ứng yêu cầu trường nghề trọng điểm chất lượng cao đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Về quản trị nhà trường:

Chứng chỉ nghiệp vụ quản lý dạy nghề : Hiện có 40/41 cán bộ quản lý có trình độ thạc sĩ quản lý giáo dục và chứng chỉ cán bộ quản lý giáo dục, đạt tỉ lệ 98%. Nhà trường đã cử cán bộ quản lý tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý dạy nghề theo văn bản chỉ đạo của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động quản lý: Nhà trường đang sử dụng hệ thống phần mềm hành chính điện tử PMT.EMS.Education và PMT.EMS.HRM để quản lý các hoạt động hành chính, nhân sự, tài chính, thiết bị và vật tư thực tập, đào tạo, khảo thí.

Để đảm bảo hoạt động của trường chất lượng cao, nhất là phục vụ đào tạo các nghề trọng điểm cấp khu vực và quốc tế, Nhà trường cần triển khai nhanh việc đầu tư và vận

hành hệ thống quản lý chất lượng ISO, số hóa và mô phỏng hóa các công nghệ phần mềm tiên tiến trên thế giới ứng dụng trong giảng dạy.

Kết luận: Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và chương trình, giáo trình đào tạo nhìn chung đã đáp ứng nhu cầu đào tạo phù hợp với qui mô và mục tiêu đào tạo. Tuy nhiên việc chuyển đổi quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, tổ chức đào tạo nghề trọng điểm tiến đến hội nhập quốc tế đòi hỏi Nhà trường cần có sự điều chỉnh, bổ sung các điều kiện phù hợp mô hình đào tạo giáo dục nghề nghiệp cấp độ quốc gia, khu vực ASEAN và quốc tế; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề theo hướng hiện đại; tuyển dụng và tập huấn, bồi dưỡng giảng viên đạt và vượt chuẩn; xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia, chuẩn khu vực, chuẩn quốc tế đáp ứng công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nhà trường cam kết sẽ khắc phục mọi khó khăn phát sinh (nếu có) trong quá trình đào tạo, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, đào tạo giảng viên, ... để hoàn thành tốt việc đào tạo thí điểm nghề Công nghệ ô tô và Điện công nghiệp khi được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội lựa chọn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.TS-ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc